



THƯ VIỆN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Số 29 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
ĐT: 0292 3820967
Email: thuvien_tpct@cantho.gov.vn
Website: <https://cantholib.org.vn/>

THƯ MỤC TOÀN VĂN BÀI TRÍCH BÁO - TẠP CHÍ

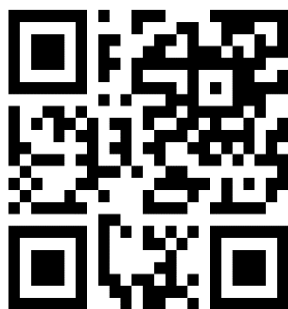
SỐ 05(48) - 2025



LƯU HÀNH NỘI BỘ



THƯ VIỆN THÀNH PHỐ CẦN THƠ



THƯ MỤC TOÀN VĂN
BÀI TRÍCH BÁO – TẠP CHÍ
SỐ 05(48) - 2025

LƯU HÀNH NỘI BỘ

LỜI GIỚI THIỆU



Thư mục toàn văn “Bài trích báo - tạp chí” có gắn mã QR là sản phẩm thông tin - thư viện của Thư viện Thành phố Cần Thơ, được thực hiện trên cơ sở thu thập, tuyển chọn các bài báo – tạp chí có hàm lượng thông tin khoa học cao, mang tính tổng hợp, nghiên cứu, phân tích, đánh giá, thống kê, dự báo, định hướng,... về các lĩnh vực của đời sống xã hội, được đăng tải trong các ấn phẩm báo chí hiện đang phục vụ tại Thư viện thành phố Cần Thơ.

Tài liệu trong Thư mục được sắp xếp theo trật tự phân cấp của Khung phân loại DDC và được mô tả theo quy tắc chuẩn quốc tế ISBD. Mỗi bài báo – tạp chí đều được gắn Mã QR giúp bạn đọc có thể đọc toàn văn nội dung bài viết một cách thuận tiện và nhanh chóng.

Thư mục được phát hành định kỳ 2 tháng 1 số. In ấn đóng tập phục vụ bạn đọc tại Thư viện thành phố Cần Thơ và đăng tải trên Trang tin điện tử thư viện địa chỉ <https://cantholib.org.vn/>

Để đọc được toàn văn bài báo có gắn Mã QR trong Thư mục, bạn đọc cần có điện thoại thông minh (smartphone), có kết nối Internet và được cài đặt ứng dụng quét Mã QR.

Để ngày càng hoàn thiện và nâng cao chất lượng sản phẩm Thư mục toàn văn “Bài trích báo – tạp chí” có gắn mã QR, Thư viện thành phố Cần Thơ rất mong nhận được sự góp ý của bạn đọc.

Mọi ý kiến xin vui lòng gửi về địa chỉ:

THƯ VIỆN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Số 29 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Điện thoại: 0292 3820967

Email: thuvien_tpct@cantho.gov.vn

MỤC LỤC

STT	NỘI DUNG TÀI LIỆU	TRANG
1	TIN HỌC, THÔNG TIN & TÁC PHẨM TỔNG QUÁT	3
2	TRIẾT HỌC & TÂM LÝ HỌC	7
3	TÔN GIÁO	7
4	KHOA HỌC XÃ HỘI	8
5	KHOA HỌC CHÍNH TRỊ	13
6	KINH TẾ HỌC	18
7	LUẬT PHÁP	29
8	HÀNH CHÍNH CÔNG VÀ KHOA HỌC QUÂN SỰ	35
9	CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI VÀ DỊCH VỤ XÃ HỘI	40
10	GIÁO DỤC	43
11	THƯƠNG MẠI	47
12	PHONG TỤC, NGHI LỄ VÀ VĂN HOÁ DÂN GIAN	49
13	NGÔN NGỮ	49
14	CÔNG NGHỆ	50
15	NGHỆ THUẬT	52
16	VĂN HỌC	55
17	LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ	56

000. TIN HỌC, THÔNG TIN & TÁC PHẨM TỔNG QUÁT

1/. NGUYỄN TUẦN HOA. **Quản trị dữ liệu trong bối cảnh xây dựng chính phủ số - đặc điểm và cơ hội** / Nguyễn Tuần Hoa // Tạp chí Tin học & đời sống. - 2025. - Số 291. - Tr. 52 - 55

Tóm tắt: Trình bày đặc điểm của quản trị dữ liệu trong hệ thống điện tử và hệ thống số, đồng thời phân tích bước chuyển đổi từ quản trị dữ liệu trong hệ thống điện tử sang hệ thống số.

+ Môn loại: 005.74 / QU105TR



Mã QR

2/. ĐỖ THỊ THUỶ. **Quản trị toàn cầu về trí tuệ nhân tạo: Thực trạng, thách thức và một số hàm ý chính sách** / Đỗ Thị Thuỷ, Phan Hồ Thế Nam // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1.064. - Tr. 103 - 111

Tóm tắt: Trình bày khái niệm và thực trạng quản trị toàn cầu về trí tuệ nhân tạo, cùng với những thách thức và giải pháp liên quan đến vấn đề này.

+ Môn loại: 006.3 / QU105TR



Mã QR

3/. NGUYỄN MINH HỒNG. **Trí tuệ nhân tạo trong chuyển đổi xanh: kinh nghiệm quốc tế và hàm ý cho Việt Nam** / Nguyễn Minh Hồng // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 851. - Tr. 161 - 163

Tóm tắt: Khảo sát kinh nghiệm quốc tế về ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong chuyển đổi xanh, từ đó đưa ra một số khuyến nghị cho Việt Nam để hướng tới đạt mục tiêu tăng trưởng xanh.

+ Môn loại: 006.3 / TR300T



Mã QR

4/. ĐÌNH THÀNH AN. **Ứng dụng trí tuệ nhân tạo – nguy cơ, thách thức và những vấn đề đặt ra đối với hoạt động phòng, chống tội phạm** / Đình Thành An // Tạp chí Tòa án nhân dân. - 2025. - Số 11. - Tr. 67 - 71

Tóm tắt: Phân tích nguy cơ, thách thức đến từ trí tuệ nhân tạo đối với an ninh quốc gia, trật tự và an toàn xã hội. Đồng thời, đưa ra các giải pháp tổng thể nhằm phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả đối với các hành vi lợi dụng trí tuệ nhân tạo xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự và an toàn xã hội.

+ Môn loại: 006.3 / U556D



Mã QR

5/. HOÀNG THỊ ÁNH NGUYỆT. **Vai trò của trí tuệ nhân tạo trong phát triển kinh tế xanh** / Hoàng Thị Ánh Nguyệt // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 851. - Tr. 12 - 15

Tóm tắt: Khái quát về sự cần thiết của kết hợp trí tuệ nhân tạo trong xây dựng hệ thống thông minh và bền vững, từ đó giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường và tạo ra giá trị kinh tế bền vững.

+ Môn loại: 006.3 / V103TR



Mã QR

6/. PHẠM THỊ THÀNH TÂM. **Phát triển văn hoá đọc cho thiếu nhi** / Phạm Thị Thành Tâm, Nguyễn Thị Ngà // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2025. - Số 608. - Tr. 65 - 69

Tóm tắt: Đề cập đến vai trò của đọc sách đối với sự phát triển của thiếu nhi. Đồng thời, cũng đưa ra một số giải pháp phát triển văn hoá đọc cho thiếu nhi trong giai đoạn hiện nay.

+ Môn loại: 028.5 / PH110TR



Mã QR

7/. NGUYỄN THANH THUỶ. **Văn hoá đọc dưới sự tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0** / Nguyễn Thanh Thuỷ // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2025. - Số 611. - Tr. 59 - 62

Tóm tắt: Làm rõ khái niệm văn hoá đọc, giới thiệu khái quát về cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và phân tích sự tác động của nó tới văn hoá đọc.

+ Môn loại: 028.5 / V115H



Mã QR

8/. VŨ THỊ HÀ. **Từ di sản đến sáng tạo: Vai trò của bảo tàng trong hệ sinh thái công nghiệp văn hoá** / Vũ Thị Hà, Lê Phương Thảo // Tạp chí Nghiên cứu Văn hoá Việt Nam. - 2025. - Số 3 (219). - Tr. 3 - 12

Tóm tắt: Phân tích vai trò của bảo tàng trong bối cảnh công nghiệp văn hoá và sáng tạo, nhấn mạnh sự chuyển đổi từ một thiết chế lưu trữ di sản truyền thống thành chủ thể sáng tạo. Đánh giá các mô hình quốc tế tiêu biểu để làm rõ các chiến lược vận hành bảo tàng hiện đại như đổi mới sáng tạo, số hoá và hợp tác liên ngành. Từ đó, đề xuất các định hướng phát triển cho hệ thống bảo tàng Việt Nam trong tiến trình hội nhập toàn cầu.

+ Môn loại: 069 / T550D



Mã QR

9/. NGUYỄN THỊ TRƯỜNG GIANG. **Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ báo chí – truyền thông trong kỷ nguyên mới** / Nguyễn Thị Trường Giang // Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông. - 2025. - Số 6. - Tr. 18 - 25

Tóm tắt: Những tác động của kỷ nguyên mới đến công tác đào tạo, bồi dưỡng nhân lực báo chí - truyền thông. Đánh giá tổng quát về thực trạng công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ báo chí - truyền thông. Định hướng và giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ báo chí - truyền thông trong kỷ nguyên mới.

+ Môn loại: 070.4 / Đ108T



Mã QR

10/. PV. **Những tờ báo xuất bản đầu tiên trên thế giới** / PV // Tạp chí Thanh niên. - 2025. - Số 12. - Tr. 24 - 25

Tóm tắt: Trình bày danh sách mười tờ báo lâu đời nhất trên toàn cầu, cung cấp thông tin về lịch sử hình thành, quốc gia xuất xứ và những cột mốc đáng chú ý của từng tờ báo.

+ Môn loại: 070.4 / NH556T



Mã QR

11/. LÝ THỊ HẢI YẾN. **Phân tích thông điệp của Hồ Chí Minh trong trả lời báo chí quốc tế và bài học cho người làm công tác báo chí đối ngoại hiện nay** / Lý Thị Hải Yến, Phạm Mai Linh // Tạp chí Nghiên cứu Quốc tế. - 2025. - Số 2 (139). - Tr. 201 - 224



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích và đánh giá các thông điệp cùng cách sử dụng ngôn ngữ của Hồ Chí Minh khi trả lời báo chí quốc tế. Nghiên cứu này làm nổi bật những thông điệp xuyên suốt và nghệ thuật trả lời phỏng vấn của Người. Từ đó, rút ra các bài học kinh nghiệm tham khảo cho những người làm công tác báo chí đối ngoại hiện nay.

+ Môn loại: 070.4 / PH121T

12/. LÊ HIỀN ANH. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác xuất bản và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay** / Lê Hiền Anh // Tạp chí Giáo dục lý luận. - 2025. - Số 388. - Tr. 28 - 33



Mã QR

Tóm tắt: Làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác xuất bản và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong bối cảnh công nghệ số và toàn cầu hoá hiện nay.

+ Môn loại: 070.509597 / T550T

13/. TRẦN KIM HOA. **Báo chí cách mạng Việt Nam (1925-2025): Trên hành trình đi tới ngày mai...** / Trần Kim Hoa // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2025. - Số 608. - Tr. 15 - 19



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày lịch sử báo chí cách mạng Việt Nam gắn liền với lịch sử dân tộc, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam. Nhấn mạnh tầm quan trọng của việc lưu giữ, bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống của báo chí cách mạng trong bối cảnh hiện đại. Đồng thời, chỉ ra những thách thức hiện nay như thông tin không chính xác, nguy cơ mai một tư liệu quý và sự thiếu quan tâm đến việc số hoá di sản.

+ Môn loại: 079.597 / B108CH

14/. NGUYỄN THẾ KỶ. **Chặng đường vẻ vang 100 năm chiến đấu, trưởng thành của nền báo chí cách mạng Việt Nam** / Nguyễn Thế Kỷ // Tạp chí Văn hiến Việt Nam. - 2025. - Số 5+6 (364+365). - Tr. 34 - 39



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích vai trò Nguyễn Ái Quốc – Hồ Chí Minh với tư cách là người mở đường, người thầy vĩ đại của nền Báo chí cách mạng Việt Nam. Làm rõ quá trình xây dựng và phát triển nền báo chí cách mạng Việt Nam theo định hướng chuyên nghiệp, hiện đại và nhân văn trong giai đoạn hiện nay.

+ Môn loại: 079.597 / CH116Đ

15/. LÊ THỌ BÌNH. **Những bài báo làm rung chuyển chính sách nông nghiệp** / Lê Thọ Bình // Tạp chí Nông thôn mới. - 2025. - Số 6. - Tr. 12 - 14



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày sự "cởi trói" cho báo chí sau loạt bài báo của Tổng bí thư Nguyễn Văn Linh về các tiêu cực xã hội. Từ đó, hàng loạt bài báo về thực trạng nông nghiệp ở Việt Nam được ra đời. Qua đó nhấn mạnh vai trò của báo chí trong việc phản ánh hiện thực nông thôn, nâng cao nhận thức xã hội về

vai trò của người nông dân và góp phần thúc đẩy phát triển nông nghiệp nước ta trong công cuộc đổi mới.

+ Môn loại: 079.597 / NH556B

16/. ĐỖ CHÍ NGHĨA. **Phương pháp sáng tạo tác phẩm báo chí của Chủ tịch Hồ Chí Minh** / Đỗ Chí Nghĩa // Tạp chí Lý luận chính trị. - 2025. - Số 568. - Tr. 43 - 50

Tóm tắt: Trình bày những nguyên lý và phân tích phương pháp sáng tạo tác phẩm báo chí của Chủ tịch Hồ Chí Minh - Nhà báo lỗi lạc của báo chí cách mạng Việt Nam. Phương pháp sáng tạo tác phẩm báo chí đặc trưng mang lại giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc, góp phần định hướng nền báo chí cách mạng Việt Nam.

+ Môn loại: 079.597 / PH561PH



Mã QR

17/. N.A.HÙNG. **Tờ báo đầu tiên của cách mạng Việt Nam** / N.A.Hùng// Tạp chí Tem. - 2025. - Số 184. - Tr. 19

Tóm tắt: Phân tích bối cảnh ra đời, cấu trúc, nội dung, nhiệm vụ, địa điểm phát hành và vai trò lịch sử đặc biệt của tờ báo cách mạng Thanh niên trong thời kỳ cách mạng của nước ta.

+ Môn loại: 079.597 / T460B



Mã QR

18/. NGUYỄN THỊ MAI LAN. **Tư tưởng Hồ Chí Minh – nhân tố then chốt trong xây dựng quy tắc ứng xử với AI trong hoạt động báo chí hiện nay** / Nguyễn Thị Mai Lan // Tạp chí Văn nghệ Quân đội. - 2025. - Số 1063. - Tr. 95 - 98

Tóm tắt: Trình bày tình hình ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong báo chí hiện đại và làm rõ nhu cầu cấp thiết về một bộ quy tắc ứng xử mới dành cho trí tuệ nhân tạo. Đồng thời, phân tích sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng để xây dựng bộ quy tắc ứng xử với trí tuệ nhân tạo trong báo chí Việt Nam hiện nay.

+ Môn loại: 079.597 / T550T



Mã QR

19/. NGUYỄN HUY PHÒNG. **Thời cơ và thách thức đối với báo chí cách mạng trong bối cảnh mới** / Nguyễn Huy Phòng, Nguyễn Duy Đức // Tạp chí Thông tin Khoa học Chính trị. - 2025. - Số 03 (45). - Tr. 37 - 44

Tóm tắt: Phân tích vai trò của báo chí cách mạng, những vận hội và thách thức mới đang đặt ra. Từ đó, đề xuất các giải pháp nhằm phát huy nguồn lực và sức mạnh của báo chí trong kỷ nguyên mới.

+ Môn loại: 079.597 / TH462C



Mã QR

20/. NGUYỄN THỊ TRƯỜNG GIANG. **Vận dụng phong cách làm báo của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới** / Nguyễn Thị Trường Giang// Tạp chí Quốc phòng toàn dân. - 2025. - Số 6. - Tr. 8 - 12

Tóm tắt: Trình bày về việc áp dụng phong cách làm báo của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong báo chí hiện đại, nhấn mạnh tầm quan trọng của báo chí cách mạng và các yêu cầu mới cho người làm báo.



Mã QR

+ Môn loại: 079.597 / V121D

100. TRIẾT HỌC & TÂM LÝ HỌC

21/. PHẠM ANH TUẤN. **Những vấn đề cơ bản ứng dụng tâm lý học trong ra quyết định của người cán bộ lãnh đạo, quản lý hiện nay** / Phạm Anh Tuấn // Tạp chí Dân tộc và Thời đại. - 2025. - Số 244. - Tr. 58 - 61

Tóm tắt: Xác định các vấn đề cơ bản ứng dụng tâm lý học trong ra quyết định của người lãnh đạo, quản lý hiện nay nhằm góp phần nâng cao khả năng tư duy, năng lực cảm xúc, khả năng thích ứng và sự hiệu quả trong hoạt động lãnh đạo thực tiễn.

+ Môn loại: 158.7 / NH556V



Mã QR

22/. PHẠM HUY KỶ. **Chuẩn mực đạo đức công vụ trước yêu cầu đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại** / Phạm Huy Kỳ, Nguyễn Thị Minh Hoà // Tạp chí Lý luận chính trị. - 2025. - Số 569. - Tr. 141 - 148

Tóm tắt: Phân tích vai trò của chuẩn mực đạo đức công vụ trước yêu cầu đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại. Làm rõ những hạn chế, biểu hiện lệch chuẩn đang tồn tại và nguyên nhân. Từ đó, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chuẩn mực đạo đức công vụ, đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ trong bối cảnh mới.

+ Môn loại: 172 / CH502M



Mã QR

23/. PHẠM VĂN HIẾU. **Vận dụng nguyên tắc đạo đức Hồ Chí Minh trong rèn luyện phẩm chất cán bộ thời kỳ mới** / Phạm Văn Hiếu, Lê Tuấn Anh // Tạp chí Ngân hàng. - 2025. - Số 13. - Tr. 67 - 70

Tóm tắt: Trình bày quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nguyên tắc rèn luyện đạo đức cán bộ và các giải pháp vận dụng nguyên tắc đạo đức Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

+ Môn loại: 172 / V121D



Mã QR

200. TÔN GIÁO

24/. CAO ĐẠI ĐOÀN. **Đánh giá thực trạng các tổ chức tôn giáo ở Việt Nam và một số kiến nghị hoàn thiện** / Cao Đại Đoàn // Tạp chí Quản lý nhà nước. - 2025. - Số 353. - Tr. 94 - 98

Tóm tắt: Khái quát thực trạng hoạt động của tổ chức tôn giáo Việt Nam hiện nay, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức này, góp phần phát huy vai trò tích cực của các tổ chức tôn giáo trong xây dựng đời sống văn hoá, xã hội theo phương châm "tốt đời, đẹp đạo".

+ Môn loại: 200.9597 / Đ107GI



Mã QR

25/. PHẠM THANH HẰNG. **Góp bàn về vai trò của tôn giáo trong xây dựng hệ giá trị văn hoá, hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam thời đại mới** / Phạm Thanh Hằng // Tạp chí Triết học. - 2025. - Số 2 (398). - Tr. 34 - 42



Mã QR

Tóm tắt: Khái quát những giá trị đặc trưng tiêu biểu của tôn giáo, đóng góp cho việc xây dựng các hệ giá trị văn hoá và hệ giá trị chuẩn mực con người Việt Nam thời đại mới.

+ Môn loại: 200.9597 / G434B

26/. PHẠM THANH HẰNG. **Giá trị văn hoá, đạo đức của tôn giáo, tín ngưỡng ở Việt Nam trong đời sống xã hội đương đại** / Phạm Thanh Hằng // Tạp chí Giáo dục lý luận. - 2025. - Số 387. - Tr. 43 - 47



Mã QR

Tóm tắt: Khái quát giá trị văn hoá, đạo đức của tôn giáo, tín ngưỡng trong lòng dân tộc qua hàng nghìn năm lịch sử và đề xuất một số giải pháp nhằm tiếp tục khơi dậy, phát huy những giá trị đó trong thực tiễn đời sống của xã hội đương đại.

+ Môn loại: 200.9597 / GI-100TR

300. KHOA HỌC XÃ HỘI

27/. NGUYỄN THU NGHĨA. **Xây dựng hệ giá trị quốc gia Việt Nam vì mục tiêu phát triển đất nước trong giai đoạn hiện tại và tương lai** / Nguyễn Thu Nghĩa // Tạp chí Triết học. - 2025. - Số 2 (398). - Tr. 21 - 33



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày các giá trị trong hệ giá trị quốc gia Việt Nam. Phân tích những thành tựu và hạn chế trong thực tiễn xây dựng hệ giá trị quốc gia Việt Nam, trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp góp phần xây dựng hệ giá trị quốc gia Việt Nam ở giai đoạn hiện tại và tương lai.

+ Môn loại: 301.09597 / X126D

28/. NGUYỄN TÀI ĐÔNG. **Xây dựng hệ giá trị quốc gia Việt Nam trong kỷ nguyên mới: Tầm nhìn và định hướng** / Nguyễn Tài Đông // Tạp chí Triết học. - 2025. - Số 3 (399). - Tr. 3 - 9



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích tầm quan trọng của việc xây dựng hệ giá trị quốc gia Việt Nam trong kỷ nguyên mới. Làm rõ mối quan hệ biện chứng giữa các hệ giá trị và sự thống nhất giữa hệ giá trị quốc gia với hệ giá trị chủ nghĩa xã hội. Đồng thời, đề xuất các giải pháp nhằm triển khai xây dựng hệ giá trị quốc gia trong thực tiễn.

+ Môn loại: 301.09597 / X126D

29/. LẠI QUỐC KHÁNH. **Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện và phát hiện, đào tạo, thu hút, trọng dụng nhân tài hiện nay** / Lại Quốc Khánh // Tạp chí Lý luận chính trị. - 2025. - Số 569. - Tr. 105 - 112



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày những chủ trương của Đại hội XIII về xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, phát hiện, đào tạo, thu hút và trọng dụng nhân tài. Phân tích kết quả đạt được, những khó khăn, hạn chế trong triển khai chủ trương, chính sách, từ đó đưa ra một số giải pháp, góp phần triển khai tốt hơn nhiệm vụ chiến lược này trong giai đoạn hiện nay.

+ Môn loại: 301.09597 / X126D

30/. BÙI VĂN MẠNH. **Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nguyên tắc quản lý xã hội và sự vận dụng của Nhà nước ta** / Bùi Văn Mạnh, Nguyễn Huy Đại // Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động. - 2025. - Số 6. - Tr. 70 - 73



Tóm tắt: Trình bày nội dung quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về nguyên tắc quản lý xã hội và vận dụng quan điểm Hồ Chí Minh về nguyên tắc quản lý xã hội vào xây dựng Nhà nước ta trong kỷ nguyên mới.

Mã QR

+ Môn loại: 303.309597 / QU105Đ

31/. TRẦN THỊ MINH TUYẾT. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về tiến bộ, công bằng xã hội, thực trạng vận dụng và giải pháp thực hiện trong kỷ nguyên phát triển mới** / Trần Thị Minh Tuyết // Tạp chí Lý luận chính trị. - 2025. - Số 568. - Tr. 51 - 58



Tóm tắt: Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh, đánh giá tình hình thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội trong thời kỳ đổi mới và đề xuất giải pháp thực hiện trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước.

Mã QR

+ Môn loại: 303.309597 / T550T

32/. CẨM TÚ. **Đồng chí Nguyễn Văn Linh và "Những việc cần làm ngay"** / Cẩm Tú tổng hợp // <https://kinhtetrunguoc.vn>: Trang thông tin điện tử tổng hợp Ban Chính sách, chiến lược Trung ương. - 2023



Tóm tắt: Phân tích giá trị của loạt bài viết "Những việc cần làm ngay" của cố Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh, được đăng trên báo Nhân Dân từ năm 1987 đến 1990 này trong giai đoạn đầu của công cuộc đổi mới, bao gồm các khía cạnh: Kinh tế, xây dựng Đảng, công tác dân vận.

Mã QR

+ Môn loại: 303.409597 / Đ455CH

33/. VŨ VĂN PHÚC. **Cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín của Việt Nam sau 40 năm đổi mới** / Vũ Văn Phúc // <https://nhandan.vn>: Báo điện tử Nhân dân. - 2024



Tóm tắt: Trình bày về những thành tựu lớn mà Việt Nam đã đạt được sau gần 40 năm đổi mới, tập trung vào việc đánh giá cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín của đất nước trên trường quốc tế. Qua đó, khẳng định những kết quả này là nền tảng quan trọng để Việt Nam hiện thực hoá tầm nhìn chiến lược phát triển trong kỷ nguyên mới.

Mã QR

+ Môn loại: 303.4409597 / C460Đ

34/. NGUYỄN MẠNH HÀ. **Từ kỷ nguyên độc lập đến kỷ nguyên vươn mình** / Nguyễn Mạnh Hà // <https://thanhnien.vn>: Báo điện tử Thanh niên. - 2025



Tóm tắt: Phân tích sự chuyển tiếp lịch sử của Việt Nam từ kỷ nguyên độc lập sang kỷ nguyên vươn mình. Đồng thời, nhấn mạnh những thành tựu mà đất nước đã đạt được sau gần 40 năm đổi mới, từ đó khẳng định rằng Việt Nam đang có những điều kiện cần và đủ để bước vào một kỷ nguyên phát triển mới, kỷ nguyên thịnh vượng và văn minh.

Mã QR

+ Môn loại: 303.4409597 / T550K

35/. ĐÀO XUÂN DŨNG. **Kế thừa luận điểm của Các Mác về khoa học trong kỷ nguyên mới** / Đào Xuân Dũng // Tạp chí Lao động và Công đoàn. - 2025. - Số 725. - Tr. 8 - 12



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày tư duy khoa học trong đổi mới lý luận chủ nghĩa xã hội của Lênin, làm rõ quá trình Đảng và Nhà nước vận dụng sáng tạo các nguyên lý nền tảng từ chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh vào định hướng phát triển khoa học vì mục tiêu dân sinh, dân trí. Đồng thời, nhấn mạnh hệ thống chính sách đột phá nhằm kiến tạo nền tảng bứt phá cho đất nước trong kỷ nguyên chuyển đổi mới.

+ Môn loại: 303.4809597 / K250TH

36/. THÁI VĂN LONG. **Dự báo tình hình thế giới và trong nước từ nay đến năm 2030 - Cơ hội cùng thách thức của Việt Nam trong kỷ nguyên phát triển mới** / Thái Văn Long // Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động. - 2025. - Số 6. - Tr. 13 - 17



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích những vấn đề chính của tình hình thế giới, khu vực châu Á – Thái Bình Dương từ nay đến năm 2030 và khái quát những nét cơ bản về tình hình trong nước. Đánh giá những cơ hội cùng một số thách thức đối với quá trình hội nhập, phát triển của Việt Nam đặc biệt là trong 5 năm tới, qua đó đề xuất giải pháp, hướng đi chiến lược cho Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

+ Môn loại: 303.4909597 / D550B

37/. NGUYỄN TƯỜNG LÂM. **Xây dựng thể hệ thanh niên đáp ứng yêu cầu kỷ nguyên vươn mình của dân tộc** / Nguyễn Tường Lâm // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1.066. - Tr. 41 - 47



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày những yêu cầu trong việc xây dựng thể hệ thanh niên trong kỷ nguyên mới của dân tộc. Đồng thời, làm rõ vai trò của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam trong việc chăm lo, đồng hành và phát huy thanh niên trong giai đoạn này.

+ Môn loại: 305.2309597 / X126D

38/. BÙI HỒNG VĂN. **Bồi dưỡng lòng yêu nước cho thanh niên Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc** / Bùi Hồng Văn // Tạp chí Thanh niên. - 2025. - Số 13. - Tr. 4 - 5



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày về tầm quan trọng của việc bồi dưỡng lòng yêu nước cho thanh niên Việt Nam trong kỷ nguyên phát triển hiện nay, đồng thời đề xuất các giải pháp giáo dục và hành động cụ thể.

+ Môn loại: 305.235 / B452D

39/. LỖ VIỆT PHƯƠNG. **Các yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng về cuộc sống của người cao tuổi** / Lỗ Việt Phương // Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội. - 2025. - Số 6. - Tr. 37 - 44



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích mức độ hài lòng và xác định các yếu tố tác động đến sự hài lòng về cuộc sống của người cao tuổi. Từ đó, đưa ra các khuyến nghị

nhằm phát huy các tác động tích cực tới sức khoẻ tinh thần của người cao tuổi trong các hoạt động cộng đồng.

+ Môn loại: 305.2609597 / C101Y

40/. TRẦN THỊ THUÝ HÀ. **Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ và sự vận dụng trong bối cảnh hiện nay** / Trần Thị Thuý Hà // Tạp chí Giáo dục lý luận. - 2025. - Số 387. - Tr. 32 - 36



Mã QR

Tóm tắt: Khái quát một số nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giải phóng phụ nữ, phân tích những thành công và hạn chế của công cuộc này ở Việt Nam, đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả sự nghiệp giải phóng phụ nữ trong giai đoạn hiện nay.

+ Môn loại: 305.409597 / T550T

41/. ĐỖ HUYỀN TRANG. **Phát triển giai cấp công nhân Việt Nam thích ứng với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư – thực trạng và giải pháp** / Đỗ Huyền Trang // Tạp chí Giáo dục lý luận. - 2025. - Số 387. - Tr. 12 - 16



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày vai trò của công nhân Việt Nam, đánh giá thực trạng và chỉ ra những thách thức lớn mà giai cấp công nhân Việt Nam phải đối mặt trong Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Từ đó, đề xuất giải pháp nhằm nâng cao trình độ tay nghề, kỹ năng số và năng lực thích ứng, góp phần nâng cao năng suất lao động, hiệu quả sản xuất, bảo đảm sự phát triển bền vững của giai cấp công nhân trong thời kỳ Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

+ Môn loại: 305.5 / PH110TR

42/. TRẦN THỊ MINH TÂM. **Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hoá các dân tộc gắn với phát triển du lịch ở Việt Nam hiện nay** / Trần Thị Minh Tâm // Tạp chí Dân tộc và Thời đại. - 2025. - Số 244. - Tr. 12 - 18



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày chủ trương, chính sách, thực trạng và đưa ra một số kinh nghiệm trong bảo tồn, phát huy bản sắc văn hoá các dân tộc gắn với phát triển du lịch ở Việt Nam hiện nay.

+ Môn loại: 306.09597 / B108T

43/. TỪ TẮT TUẤN. **Văn hoá pháp luật với xây dựng con người Việt Nam hiện nay** / Từ Tắt Tuấn // Tạp chí Thanh niên. - 2025. - Số 13. - Tr. 20 - 21



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích vai trò quan trọng của văn hoá pháp luật đối với quá trình xây dựng con người Việt Nam. Trên cơ sở đó, đề xuất một số giải pháp cụ thể nhằm nâng cao văn hoá pháp luật trong xã hội, góp phần kiến tạo những con người Việt Nam phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu của thời đại.

+ Môn loại: 306.09597 / V115H

44/. HỒ SĨ QUÝ. **Về các xu hướng biến đổi của văn hoá – lối sống ở Việt Nam hiện nay** / Hồ Sĩ Quý // Tạp chí Triết học. - 2025. - Số 3 (399). - Tr. 69 - 86



Tóm tắt: Phân tích các xu hướng biến đổi của văn hoá duy tình, văn hoá giao tiếp - ứng xử, văn hoá gia đình, văn hoá tiêu dùng và tín ngưỡng tâm linh.
+ Môn loại: 306.09597 / V205C

Mã QR

45/. CHU THỊ KHÁNH LY. **Xây dựng văn hoá số tại cơ quan hành chính nhà nước** / Chu Thị Khánh Ly // Tạp chí Quản lý nhà nước. - 2025. - Số 354. - Tr. 24 - 28



Tóm tắt: Phân tích các vấn đề chung về văn hoá số trong khu vực công. Đánh giá thực trạng xây dựng văn hoá số cho cán bộ, công chức và đề xuất các giải pháp nhằm xây dựng văn hoá số hiệu quả, góp phần nâng cao hiệu quả phát triển chính phủ số tại Việt Nam.

Mã QR

+ Môn loại: 306.09597 / X126D

46/. NGUYỄN THỊ KIỀU SƯƠNG. **Xây dựng văn hoá quản trị quốc gia ở Việt Nam hiện nay** / Nguyễn Thị Kiều Sương // Tạp chí Triết học. - 2025. - Số 1 (397). - Tr. 80 - 95



Tóm tắt: Trình bày khái niệm và quá trình hình thành của văn hoá quản trị quốc gia, thực trạng văn hoá quản trị quốc gia ở Việt Nam hiện nay. Từ đó, đề xuất giải pháp xây dựng văn hoá quản trị quốc gia hiệu quả.

Mã QR

+ Môn loại: 306.09597 / X126D

47/. HOÀNG TRÂM ANH. **Những yếu tố ảnh hưởng đến quyết định tham gia các sự kiện văn hoá của sinh viên** / Hoàng Trâm Anh // Tạp chí Nghiên cứu Văn hoá Việt Nam. - 2025. - Số 3 (219). - Tr. 60 - 68



Tóm tắt: Phân tích tổng hợp các yếu tố tâm lý và xã hội ảnh hưởng đến hành vi tham gia sự kiện văn hoá của sinh viên đại học tại Việt Nam. Nhận diện hệ thống động lực nội tại và ngoại tại chi phối quyết định tham gia sự kiện của sinh viên, từ đó đề xuất các khuyến nghị nhằm tổ chức sự kiện phù hợp hơn với đối tượng này.

Mã QR

+ Môn loại: 306.409597 / NH556Y

48/. TRIỆU THANH QUANG. **Thụ hưởng văn hoá ở Việt Nam: Một số phát hiện từ nghiên cứu định lượng** / Triệu Thanh Quang, Lê Văn Hùng, Phạm Thu Phương, Nguyễn Thị Ánh Vân // Tạp chí Thông tin Khoa học xã hội. - 2025. - Số 6. - Tr. 29 - 36



Tóm tắt: Trình bày cơ sở lý luận về thụ hưởng văn hoá và đo lường thụ hưởng văn hoá, khái quát thực trạng thụ hưởng văn hoá và sự khác biệt trong thụ hưởng văn hoá giữa các nhóm dân cư.

Mã QR

+ Môn loại: 306.409597 / TH500H

49/. LÊ THỊ THU HIỀN. **Đánh giá của người cao tuổi về giá trị liên quan đến chức năng gia đình** / Lê Thị Thu Hiền // Tạp chí Tâm lý học. - 2025. - Số 4. - Tr. 89 - 97

Tóm tắt: Nghiên cứu tìm hiểu đánh giá của nhóm người cao tuổi về giá trị thể hiện chức năng gia đình bao gồm các chức năng tái sản xuất giống nòi, chức năng giáo dục, chức năng kinh tế và chức năng tình cảm, chăm sóc.

+ Môn loại: 306.85 / Đ107GI



Mã QR

50/. TRẦN THỊ MINH TUYẾT. **Xây dựng hệ giá trị văn hoá gia đình Việt Nam hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh** / Trần Thị Minh Tuyết // Tạp chí Triết học. - 2025. - Số 1 (397). - Tr. 21 - 31

Tóm tắt: Phân tích thực trạng vận dụng và đề xuất hệ giá trị văn hoá gia đình Việt Nam trong tư tưởng Hồ Chí Minh hiện nay cùng phương hướng thực hiện để góp phần xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

+ Môn loại: 306.8509597 / X126D



Mã QR

51/. HOÀNG VĨNH HƯNG. **Các giải pháp trong lập và thực hiện quy hoạch đô thị của chính quyền địa phương hướng tới phát triển đô thị bền vững** / Hoàng Vĩnh Hưng // Tạp chí Xây dựng. - 2025. - Số 6. - Tr. 26 - 31

Tóm tắt: Tổng quan về vai trò của đô thị. Phân tích đặc điểm, xu hướng và thách thức của quá trình đô thị hoá. Đề xuất các giải pháp trong lập và thực hiện quy hoạch mà chính quyền địa phương hai cấp cần thực hiện nhằm hướng tới phát triển đô thị bền vững ở Việt Nam.

+ Môn loại: 307.7609597 / C101GI



Mã QR

320. KHOA HỌC CHÍNH TRI

52/. KIỀU THỊ THU HƯƠNG. **Ảnh hưởng ý niệm trong phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khoá XV năm 2024** / Kiều Thị Thu Hương // Tạp chí Ngôn ngữ & đời sống. - 2025. - Số 7 (370). - Tr. 20 - 34

Tóm tắt: Tìm ra các ảnh hưởng ý niệm và cách chúng được biểu đạt trong phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khoá XV năm 2024. Đồng thời, chỉ ra vai trò của ảnh hưởng ý niệm trong diễn ngôn chính trị nói chung.

+ Môn loại: 320.09597 / Â121D



Mã QR

53/. NGUYỄN VĂN DŨNG. **Dân giám sát, dân thụ hưởng – Giá trị tốt đẹp của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam** / Nguyễn Văn Dũng // Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động. - 2025. - Số 4. - Tr. 34 - 37

Tóm tắt: Trình bày nhận thức về cơ chế "dân giám sát, dân thụ hưởng" trong công cuộc xây dựng đất nước. Từ đó, khuyến nghị tiếp tục phát huy hiệu quả cơ chế này ở nước ta trong giai đoạn hiện nay.

+ Môn loại: 320.09597 / D121GI



Mã QR

54/. VÕ THỊ THU HIỀN. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền lực chính trị và ý nghĩa đối với thực thi quyền lực chính trị ở Việt Nam** / Võ Thị Thu Hiền // Tạp chí Khoa học Chính trị. - 2025. - Số 5. - Tr. 21 - 26

Tóm tắt: Phân tích tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền lực chính trị, đồng thời làm rõ ý nghĩa của tư tưởng này đối với việc thực thi quyền lực chính trị ở Việt Nam hiện nay.

+ Môn loại: 320.09597 / T550T



Mã QR

55/. LÊ VŨ XUÂN UYÊN. **Quản lý, bảo vệ chủ quyền biển, đảo Việt Nam – Điểm tựa bảo vệ Tổ quốc “Từ sớm, từ xa”** / Lê Vũ Xuân Uyên // Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động. - 2025. - Số 7. - Tr. 35 - 38

Tóm tắt: Phân tích vị trí, tầm quan trọng và thực tiễn quản lý, bảo vệ chủ quyền biển, đảo của Việt Nam. Từ đó, đưa ra một số giải pháp góp phần quản lý, bảo vệ chủ quyền biển đảo, nhằm tạo điểm tựa bảo vệ Tổ quốc "từ sớm, từ xa" trong tình hình mới.

+ Môn loại: 320.109597 / QU105L



Mã QR

56/. NGUYỄN PHI ANH VŨ. **Nâng cao bản lĩnh của thanh niên thế hệ 4.0 trước tác động của mạng xã hội, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay** / Nguyễn Phi Anh Vũ, Quách Hoàng Tùng // Tạp chí Thanh niên. - 2025. - Số 13. - Tr. 8 - 9

Tóm tắt: Trình bày thách thức của thanh niên Việt Nam thời đại cách mạng 4.0 trước tác động của mạng xã hội trong đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch hiện nay. Từ đó, đưa ra những yêu cầu cho thanh niên Việt Nam thế hệ 4.0 để đứng vững trước những thách thức đặt ra.

+ Môn loại: 320.509597 / N122C



Mã QR

57/. NGUYỄN SĨ DŨNG. **Cuộc cách mạng tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị - Từ yêu cầu thể chế đến khát vọng quốc gia** / Nguyễn Sĩ Dũng // Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động. - 2025. - Số 7. - Tr. 8 - 12

Tóm tắt: Trình bày về yêu cầu cần tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị, những cuộc cải cách toàn diện và đồng bộ chưa có tiền lệ ở Việt Nam. Đồng thời, nêu bật những thách thức đặt ra và yêu cầu đồng bộ trong triển khai thực hiện.

+ Môn loại: 321.009597 / C514C



Mã QR

58/. VŨ THỊ HỒNG DIỆP. **Kinh nghiệm tổ chức bộ máy nhà nước ở một số quốc gia và những gợi mở đối với Việt Nam** / Vũ Thị Hồng Diệp // Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động. - 2025. - Số 6. - Tr. 116 - 119

Tóm tắt: Nghiên cứu kinh nghiệm tổ chức bộ máy nhà nước ở một số quốc gia, đây cũng có thể xem là những gợi mở đối với Việt Nam trong quá trình đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

+ Môn loại: 321.009597 / K312NGH



Mã QR

59/. PHAN THỊ MỸ BÌNH. **Phản bác luận điệu sai trái, thù địch về đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị** / Phan Thị Mỹ Bình, Lê Thị Tuyền // Tạp chí Quản lý nhà nước. - 2025. - Số 354. - Tr. 3 - 7



Mã QR

Tóm tắt: Tập trung nhận diện, vạch trần và phản bác các quan điểm sai trái, thù địch liên quan đến quá trình tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Đồng thời, đề xuất các giải pháp đấu tranh hiệu quả với các luận điệu sai trái của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và sự ổn định của đất nước.

+ Môn loại: 321.009597 / PH105B

60/. TRẦN VĂN PHƯƠNG. **Phát huy vai trò của công tác tư tưởng trong cuộc cách mạng tổ chức bộ máy hệ thống chính trị hiện nay** / Trần Văn Phương // Tạp chí Dân tộc và Thời đại. - 2025. - Số 244. - Tr. 50 - 53



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày vai trò của công tác tư tưởng trong cuộc cách mạng tổ chức bộ máy, thực trạng trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và giải pháp phát huy vai trò công tác tư tưởng trong cuộc cách mạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị hiện nay.

+ Môn loại: 321.009597 / PH110H

61/. TRẦN VĂN PHÒNG. **Sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy để đất nước phát triển – tính tất yếu khách quan, nội dung cơ bản và quyết tâm chính trị** / Trần Văn Phòng, Đỗ Quang Huy // Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động. - 2025. - Số 7. - Tr. 3 - 7



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích và chỉ ra tính tất yếu khách quan của việc sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị ở nước ta, làm rõ những nội dung trọng tâm của quá trình này.

+ Môn loại: 321.009597 / S117X

62/. NGUYỄN HOÀNG VIỆT. **Vận dụng chỉ dẫn của V.I.Lê-nin, Chủ tịch Hồ Chí Minh vào cuộc cách mạng về tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị Việt Nam hiện nay** / Nguyễn Hoàng Việt // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1.063. - Tr. 30 - 36



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày chỉ dẫn của V.I. Lê-nin và Chủ tịch Hồ Chí Minh về việc xây dựng bộ máy chính quyền và người cán bộ cách mạng. Phân tích chủ trương, đường lối của Đảng trong vận dụng những chỉ dẫn và chủ trương đó vào công cuộc xây dựng, kiện toàn bộ máy của hệ thống chính trị hiện nay.

+ Môn loại: 321.009597 / V121D

63/. NGUYỄN THỊ THU HOÀ. **Chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát huy trí tuệ của nhân dân và việc vận dụng trong bối cảnh đất nước bước vào kỷ nguyên mới** / Nguyễn Thị Thu Hoà, Nguyễn Thị Hải Yến // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1.065. - Tr. 49 - 54



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích những chỉ dẫn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về phát huy trí tuệ của nhân dân và vận dụng những chỉ dẫn này trong giai đoạn hiện nay.

+ Môn loại: 323.09597 / CH300D

64/. TÔ TRỌNG MẠNH. **Phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong giám sát chính sách công - vấn đề đặt ra và giải pháp** / Tô Trọng Mạnh // Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động. - 2025. - Số 6. - Tr. 87 - 90



Tóm tắt: Phân tích vai trò của Nhân dân trong giám sát chính công theo tư tưởng Hồ Chí Minh về "dân là chủ, dân làm chủ". Đề xuất một số giải pháp hoàn thiện pháp luật, đa dạng hoá hình thức giám sát và tăng cường trách nhiệm giải trình để bảo đảm quyền làm chủ của Nhân dân.

Mã QR

+ Môn loại: 323.09597 / PH110H

65/. TÔ LÂM. **Sức mạnh của sự đoàn kết** / Tô Lâm // Tạp chí Thanh niên. - 2025. - Số 14. - Tr. 2 - 5



Tóm tắt: Nhấn mạnh tinh thần đoàn kết của dân tộc Việt Nam trong lịch sử, đặc biệt là trong thời kì cách mạng. Nêu bật sự cần thiết phải phát huy tinh thần đoàn kết mạnh mẽ trong bối cảnh Việt Nam đang tinh gọn bộ máy và sáp nhập các đơn vị hành chính và đưa ra các giải pháp đề củng cố đoàn kết.

Mã QR

+ Môn loại: 323.109597 / S552M

66/. NGUYỄN THỊ QUỲNH TRANG. **Bảo đảm pháp lí quyền của phụ nữ trong lĩnh vực chính trị ở Đông Nam Á – Bài học kinh nghiệm cho Việt Nam** / Nguyễn Thị Quỳnh Trang // Tạp chí Luật học. - 2025. - Số 5. - Tr. 16 - 32



Tóm tắt: Phân tích khung pháp lí và thực tiễn bảo đảm quyền chính trị của phụ nữ ở Thái Lan, Indonesia và Philippines, qua đó chỉ ra các hình thức áp dụng chỉ tiêu giới và việc tạo điều kiện cho phụ nữ tham gia chính trị tại ba quốc gia này. Từ đó, đề xuất các giải pháp tổng thể về hoàn thiện khung pháp lí, tăng cường vai trò của các tổ chức chính trị-xã hội và thúc đẩy sự thay đổi nhận thức xã hội đối với vai trò của phụ nữ trong lĩnh vực chính trị ở Việt Nam.

Mã QR

+ Môn loại: 323.3 / B108Đ

67/. NGUYỄN MINH TUẤN. **Kết quả công tác xây dựng Đảng về chính trị 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới** / Nguyễn Minh Tuấn // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1.063. - Tr. 99 - 105



Tóm tắt: Trình bày vai trò nền tảng của xây dựng Đảng về chính trị, thành tựu qua 40 năm đổi mới, các nội dung cụ thể của xây dựng chính trị, những thách thức còn tồn tại và định hướng tương lai.

Mã QR

+ Môn loại: 324.2597075 / K258QU

68/. TẠ NGỌC TẤN. **Một số vấn đề về xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc** / Tạ Ngọc Tấn // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1.066. - Tr. 60 - 69



Tóm tắt: Phân tích bối cảnh thế giới và Việt Nam sau gần 40 năm đổi mới, đồng thời rút ra bài học kinh nghiệm từ lịch sử của Đảng ta và phong trào cộng sản thế giới, đặc biệt là sự đổ vỡ của Liên Xô và Đông Âu. Trên cơ sở đó, xác định yêu cầu, nhiệm vụ phát triển đất nước đến năm 2030, tầm nhìn 2045 và đề ra phương hướng xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong bối cảnh mới.

Mã QR

+ Môn loại: 324.2597075 / M458S

69/. BÙI THỊ HẢI HÀ. **Vai trò, ý nghĩa của việc xây dựng động cơ đúng đắn cho thanh niên vào Đảng** / Bùi Thị Hải Hà // Tạp chí Dân tộc và Thời đại. - 2025. - Số 244. - Tr. 61 - 64



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích ý nghĩa sâu sắc của lí tưởng tham gia vào Đảng của thanh niên thế hệ trước và nhìn nhận thực trạng về động cơ của thanh niên hiện nay khi gia nhập Đảng. Từ đó, làm nổi bật vai trò và ý nghĩa đặc biệt quan trọng của việc xây dựng động cơ đúng đắn cho thanh niên khi xem xét việc tham gia vào Đảng.

+ Môn loại: 324.2597075 / V103TR

70/. NGUYỄN TRỌNG PHÚC. **Vận dụng, phát triển sáng tạo và hiện thực hoá tư tưởng Hồ Chí Minh là bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay** / Nguyễn Trọng Phúc // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2025. - Số 6 (415). - Tr. 86 - 91



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày về vai trò nền tảng của Chủ nghĩa Mác-Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh đối với hoạt động của Đảng, nhấn mạnh sự vận dụng sáng tạo Tư tưởng Hồ Chí Minh vào trong công cuộc đổi mới. Phân tích những thành tựu nổi bật đạt được cũng như những thách thức mà Đảng phải đối mặt, từ đó chỉ ra định hướng tương lai để hiện thực hoá mục tiêu xây dựng đất nước.

+ Môn loại: 324.2597075 / V121D

71/. NGUYỄN KHẮC VƯỢT. **Hợp tác quốc tế của cảnh sát biển Việt Nam trong đảm bảo an ninh biển: Thực trạng và triển vọng** / Nguyễn Khắc Vượt // Tạp chí Nghiên cứu Quốc tế. - 2025. - Số 2 (139). - Tr. 161 - 180



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích thực trạng và đánh giá triển vọng hợp tác giữa cảnh sát biển Việt Nam với cảnh sát biển một số nước trên thế giới trong đảm bảo an ninh biển nói chung và vấn đề phòng chống "Khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định".

+ Môn loại: 327.597 /

72/. VÕ KIM CƯƠNG. **Chiến thắng mùa Xuân năm 1975 là nền tảng của tiến trình tăng trưởng và củng cố vị thế quốc tế của Việt Nam hiện nay** / Võ Kim Cương // Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử. - 2025. - Số 4 (588). - Tr. 12 - 21



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày về quá trình, thành tựu và thách thức của Việt Nam trong hội nhập quốc tế và nâng cao vị thế trên trường quốc tế từ sau Chiến thắng mùa Xuân năm 1975.

+ Môn loại: 327.597 / CH305TH

73/. NGUYỄN QUỐC THỌ. **Ngoại giao “Cây tre Việt Nam” – Nét đặc sắc trong nền văn hoá tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc** / Nguyễn Quốc Thọ // Tạp chí Thanh niên. - 2025. - Số 13. - Tr. 12 - 13



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày nét đặc sắc trong chính sách ngoại giao "Cây tre Việt Nam" với việc xây dựng nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc hiện nay.

+ Môn loại: 327.597 / NG404GI

74/. BÙI THÀNH NAM. **Xu hướng ngoại giao số trong kỷ nguyên mới và một số hàm ý chính sách** / Bùi Thành Nam, Nguyễn Ngọc Cương // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1.065. - Tr. 104 - 111

Tóm tắt: Phân tích nội hàm ngoại giao số và đặc điểm của các kỷ nguyên số. Đồng thời, làm rõ xu hướng của ngoại giao số trong kỷ nguyên mới và đề xuất một số hàm ý chính sách.

+ Môn loại: 327.597 / X500H



Mã QR

330. KINH TẾ HỌC

75/. BÙI VĂN THẠCH. **Một số giải pháp hoàn thiện chính sách phát triển nhân lực khoa học, công nghệ ở Việt Nam trong kỷ nguyên mới** / Bùi Văn Thạch // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2025. - Số 6 (415). - Tr. 112 - 114

Tóm tắt: Trình bày về nhóm giải pháp xây dựng phát triển nhân lực khoa học, công nghệ Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Đồng thời, nêu một số giải pháp về hoàn thiện các chính sách liên quan đến đội ngũ nhân lực khoa học, công nghệ.

+ Môn loại: 331.1109597 / M458S



Mã QR

76/. MAI THỊ MỸ HẰNG. **Phát triển nguồn nhân lực số tại Việt Nam: Thực trạng và giải pháp** / Mai Thị Mỹ Hằng // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 851. - Tr. 83 - 85

Tóm tắt: Phân tích tính cấp thiết của phát triển nguồn nhân lực số theo chủ trương của Đảng, đánh giá thực tiễn tại Việt Nam, từ đó đề xuất giải pháp nhằm xây dựng đội ngũ nhân lực về số lượng, mạnh về chất lượng, có khả năng cạnh tranh trên thị trường lao động quốc tế.

+ Môn loại: 331.1109597 / PH110TR



Mã QR

77/. LÊ CẨM HÀ. **Phát triển nguồn nhân lực khu vực công đáp ứng yêu cầu trong kỷ nguyên mới** / Lê Cẩm Hà // Tạp chí Quản lý nhà nước. - 2025. - Số 354. - Tr. 19 - 23

Tóm tắt: Trình bày thách thức đối với phát triển nguồn nhân lực khu vực công ở Việt Nam trong kỷ nguyên mới. Từ đó, đưa ra giải pháp nhằm giải quyết những thách thức nhằm phát triển nguồn nhân lực khu vực công ở Việt Nam.

+ Môn loại: 331.1109597 / PH110TR



Mã QR

78/. ĐÌNH VĂN THUY. **Xây dựng, phát triển lực lượng sản xuất mới trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam** / Đình Văn Thuy // Tạp chí Triết học. - 2025. - Số 2 (398). - Tr. 3 - 10

Tóm tắt: Luận giải tính tất yếu của việc xây dựng, phát triển lực lượng sản xuất mới trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam. Đồng thời, chỉ ra những đặc điểm của lực lượng sản xuất mới đáp ứng mục tiêu phát triển nhanh, bền vững trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.



Mã QR

+ Môn loại: 331.1109597 / X126D

79/. NGUYỄN THỊ TUYẾT NGÀ. **Tác động của trí tuệ nhân tạo đến việc làm trong tương lai tại Việt Nam và Đông Nam Á** / Nguyễn Thị Tuyết Nga // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 850. - Tr. 152 - 155



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích hiện trạng, cơ hội và thách thức mà trí tuệ nhân tạo mang lại đối với việc làm tại Việt Nam và các quốc gia Đông Nam Á, từ đó đưa ra những giải pháp dài hạn về đào tạo, chuyển đổi kỹ năng và chính sách hỗ trợ thị trường lao động.

+ Môn loại: 331.1209597 / T101Đ

80/. NGUYỄN THỊ PHƯỚC. **Thực trạng thất nghiệp của thanh niên Việt Nam hiện nay** / Nguyễn Thị Phước, Phan Thị Phương Thảo // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 850. - Tr. 156 - 159



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích thực trạng, nguyên nhân chính tác động đến tình trạng thiếu việc làm và thất nghiệp đối với thanh niên - những người thuộc nhóm từ 15-24 tuổi nằm trong lực lượng lao động, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm cải thiện cơ hội việc làm cho nhóm đối tượng này.

+ Môn loại: 331.309597 / TH552TR

81/. TRỊNH THỊ LẠC. **Nâng cao hiểu biết tài chính số tại Việt Nam** / Trịnh Thị Lạc // Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ. - 2025. - Số 7. - Tr. 34 - 39



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày các quan điểm về hiểu biết tài chính số, sự cần thiết trong việc nâng cao hiểu biết tài chính số tại Việt Nam và liên hệ với thực tiễn tại Việt Nam, từ đó đề xuất một số giải pháp dành cho các nhà hoạch định chính sách nhằm nâng cao hiểu biết tài chính số cho người dân trong thời đại công nghệ số ngày nay.

+ Môn loại: 332.09597 / N122C

82/. PHẠM THỊ MAI HUYỀN. **Thúc đẩy tài chính khí hậu góp phần bảo vệ môi trường, phát triển bền vững** / Phạm Thị Mai Huyền // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 851. - Tr. 5 - 8



Mã QR

Tóm tắt: Tổng quan về tài chính khí hậu, đánh giá thực trạng tài chính khí hậu tại Việt Nam, từ đó đề xuất một số khuyến nghị nhằm thúc đẩy tài chính khí hậu, góp phần đạt được mục tiêu trung hoà carbon vào năm 2050 như cam kết của Việt Nam tại COP26.

+ Môn loại: 332.09597 / TH506Đ

83/. VŨ THUỖ LINH. **Kinh nghiệm cho các chủ thể tham gia hoạt động thanh toán quốc tế bằng phương thức thư tín dụng** / Vũ Thuỷ Linh // Tạp chí Ngân hàng. - 2025. - Số 11. - Tr. 10 - 18



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày một số tình huống điển hình mà các doanh nghiệp phải đối mặt với rủi ro khi sử dụng phương thức thanh toán quốc tế bằng thư tín dụng trong giao dịch xuất - nhập khẩu, từ đó phân tích nguyên nhân rủi ro, rút ra kinh nghiệm cho doanh nghiệp cũng như ngân hàng nhằm phòng ngừa và

giảm thiểu tổn thất trong hoạt động thanh toán quốc tế có sử dụng phương thức thanh toán quốc tế bằng thư tín dụng.

+ Môn loại: 332.1 / K312NGH

84/. TRƯƠNG THANH TÙNG. **Đầu tư công trong chuyển đổi số Việt Nam** / Trương Thanh Tùng, Nguyễn Mạnh Hùng // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 852. - Tr. 48 - 52

Tóm tắt: Trình bày vai trò của chuyển đổi số, thực trạng chuyển đổi số tại Việt Nam và yêu cầu về đầu tư công trong chuyển đổi số. Đồng thời cũng đặt ra những thách thức đối với Việt Nam trong giai đoạn tới. Từ đó, đưa ra khuyến nghị đối với hoạt động đầu tư công cho chuyển đổi số mạnh mẽ của Việt Nam trong thời gian tới.

+ Môn loại: 332.609597 / Đ125T



Mã QR

85/. NGUYỄN XUÂN THU. **Quản lý đầu tư công ở Việt Nam – Vấn đề và giải pháp** / Nguyễn Xuân Thu // Tạp chí Quản lý nhà nước. - 2025. - Số 353. - Tr. 70 - 75

Tóm tắt: Làm rõ khái niệm, đặc điểm và vai trò của thể chế quản lý đầu tư công, từ đó đưa ra một số gợi ý cho việc hoàn thiện thể chế quản lý đầu tư công tại Việt Nam, góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư và thúc đẩy phát triển bền vững trong giai đoạn tới.

+ Môn loại: 332.609597 / QU105L



Mã QR

86/. NGUYỄN HẢI QUANG. **Nghiên cứu quy trình đầu tư xây dựng dự án vốn nhà nước nhóm C cho giai đoạn chuẩn bị đầu tư** / Nguyễn Hải Quang, Lê Thanh Toàn // Tạp chí Xây dựng. - 2025. - Số 6. - Tr. 184 - 187

Tóm tắt: Phân tích hệ thống văn bản pháp lý điều chỉnh, quy trình thực hiện hiện hành cũng như thực trạng triển khai tại địa phương. Qua đó, đề xuất một mô hình quy trình tối ưu cho giai đoạn chuẩn bị đầu tư, tích hợp ứng dụng công nghệ thông tin và cải tiến quản lý đa bên.

+ Môn loại: 332.67 / NGH305C



Mã QR

87/. QUANG ANH. **Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050** / Quang Anh // Tạp chí Tài nguyên và Môi trường. - 2025. - Số 7 (453). - Tr. 21 - 22

Tóm tắt: Làm rõ những điều chỉnh quan trọng trong Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Đồng thời, trình bày các phương án cụ thể nhằm thu hồi và quản lý hiệu quả đất đai có nguồn gốc từ các nông, lâm trường trên cả nước, nổi bật là các giải pháp từ Thanh Hoá và Đắk Lắk.

+ Môn loại: 333.7309597 / Đ309CH



Mã QR

88/. QUÝ TÂM. **Đồng bằng sông Cửu Long chủ động thích nghi với xâm nhập mặn** / Quý Tâm // Tạp chí Tài nguyên và Môi trường. - 2025. - Số 7 (453). - Tr. 23 - 24



Tóm tắt: Trình bày thực trạng xâm nhập mặn ở Đồng bằng sông Cửu Long trong thời gian qua và những giải pháp giải quyết cho vấn đề an ninh nguồn nước tại khu vực này trong thời gian tới.

Mã QR

+ Môn loại: 333.76095978 / Đ455B

89/. NGUYỄN MẠNH DŨNG. **Kết hợp giữa kinh tế biển với bảo vệ chủ quyền biển đảo Tây Nam Việt Nam thế kỷ XVII-XIX** / Nguyễn Mạnh Dũng, Trần Xuân Thanh // Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử. - 2025. - Số 5. - Tr. 20 - 31



Tóm tắt: Trình bày sự nhận thức của triều Nguyễn về tầm quan trọng của vùng biển đảo Tây Nam trong thế kỷ XVII-XIX. Để bảo vệ chủ quyền, triều Nguyễn đã thực thi nhiều biện pháp kết hợp kinh tế biển với an ninh quốc phòng, bao gồm khai thác tài nguyên, huy động ngư dân, tuần tra, kiểm soát, và quản lý các xung đột trên biển,....

Mã QR

+ Môn loại: 333.91009597 / K258H

90/. TÔ LÂM. **Bác vẫn cùng chúng cháu hành quân** / Tô Lâm // Tạp chí Văn hiến Việt Nam. - 2025. - Số 5+6 (364+365). - Tr. 4 - 9



Tóm tắt: Ca ngợi những đóng góp vĩ đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho sự nghiệp cách mạng Việt Nam. Đồng thời, nhấn mạnh tư tưởng và đạo đức Hồ Chí Minh là kim chỉ nam cho sự phát triển của Việt Nam.

Mã QR

+ Môn loại: 335.4346 / B101V

91/. ĐẶNG CÔNG THÀNH. **Chân lý vĩ đại: “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”** / Đặng Công Thành // <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn>: Trang Thông tin điện tử Hệ thống Tư liệu - Văn kiện Đảng. - 2023



Tóm tắt: Phân tích giá trị của tư tưởng "Không có gì quý hơn độc lập, tự do" của Chủ tịch Hồ Chí Minh, khẳng định đây là một chân lý thời đại. Nhấn mạnh tư tưởng này đã xuyên suốt quá trình hoạt động cách mạng của Người và vẫn còn nguyên giá trị trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước hiện nay.

Mã QR

+ Môn loại: 335.4346 / CH121L

92/. PHAN MẠNH TOÀN. **Đặc trưng, bản chất tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới** / Phan Mạnh Toàn, Nguyễn Thị Minh Thuý // Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông. - 2025. - Số 6. - Tr. 48 - 53



Tóm tắt: Luận giải đặc trưng và bản chất tư tưởng Hồ Chí Minh về đổi mới, gồm sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin gắn với thực tiễn Việt Nam, sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, nhân văn với cách mạng - khoa học, cùng sự kế thừa và phát triển sáng tạo tinh hoa dân tộc, nhân loại, thể hiện khát vọng xây dựng đất nước hùng cường và nhân dân hạnh phúc.

Mã QR

+ Môn loại: 335.4346 / Đ113TR

93/. TRẦN VĂN RIỀN. **Tầm nhìn thời đại của Hồ Chí Minh đối với con đường Cách mạng Việt Nam** / Trần Văn Riễn // Tạp chí Thông tin Khoa học Chính trị. - 2025. - Số 03 (45). - Tr. 15 - 19

Tóm tắt: Phân tích tầm nhìn thời đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc tìm ra con đường giải phóng dân tộc và xác lập định hướng phát triển đất nước. Từ đó, khẳng định toàn Đảng, toàn dân cần quyết tâm vận dụng và phát triển sáng tạo di sản tư tưởng của Người.

+ Môn loại: 335.4346 / T120NH



Mã QR

94/. PHAN CÔNG KHANH. **Tiếp tục đưa tư tưởng Hồ Chí Minh vào cuộc sống** / Phan Công Khanh // Tạp chí Thông tin Khoa học Chính trị. - 2025. - Số 03 (45). - Tr. 20 - 24

Tóm tắt: Nhấn mạnh tầm quan trọng của tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc. Đồng thời, từ trường hợp của Nho giáo, đề xuất các giải pháp nhằm tiếp tục đưa tư tưởng Hồ Chí Minh vào cuộc sống trong điều kiện hiện nay.

+ Môn loại: 335.4346 / T307T



Mã QR

95/. ĐẶNG QUANG ĐỊNH. **Tư tưởng Hồ Chí Minh – Ánh sáng soi đường thực hiện khát vọng phồn vinh, hạnh phúc trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam** / Đặng Quang Định // Tạp chí Thông tin Khoa học Chính trị. - 2025. - Số 03 (45). - Tr. 8 - 14

Tóm tắt: Phân tích giá trị cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ đó, làm rõ việc vận dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng này trong thời kỳ đổi mới đất nước. Đồng thời, đề ra định hướng phát triển bền vững cho đất nước trong kỷ nguyên mới, dựa trên nền tảng tư tưởng Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 335.4346 / T550T



Mã QR

96/. TRẦN THỊ MINH TUYẾT. **Tư tưởng Hồ Chí Minh về thời cơ cách mạng** / Trần Thị Minh Tuyết // Tạp chí Sự kiện và Nhân chứng. - 2025. - Số 380. - Tr. 6 - 7, 23

Tóm tắt: Trình bày quan điểm của Hồ Chí Minh về thời cơ cách mạng và sự vận dụng trong thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

+ Môn loại: 335.4346 / T550T



Mã QR

97/. NGUYỄN THỊ THANH HỒNG. **Các yếu tố tác động đến ý định mua các sản phẩm nông sản sạch của người tiêu dùng** / Nguyễn Thị Thanh Hồng, Vũ Thị Hiền, Lê Thuý Mi,... // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 852. - Tr. 234 - 237

Tóm tắt: Khám phá các yếu tố tác động đến ý định mua các sản phẩm nông sản sạch của khách hàng dựa trên tổng quan các nghiên cứu trước đó và phân tích các mô hình, lý thuyết truyền thông phù hợp. Từ đó, góp phần định hướng cho các doanh nghiệp nông sản sạch trong xây dựng và triển khai các chiến lược kinh doanh để nâng cao uy tín, thương hiệu của nông sản Việt Nam trên trường quốc tế.

+ Môn loại: 338.109597 / C101Y



Mã QR

98/. NGUYỄN HỮU MẠNH. **Nền nông nghiệp Champa trong lịch sử (1): Bằng chứng qua các nguồn tư liệu** / Nguyễn Hữu Mạnh // Tạp chí Khảo cổ học. - 2025. - Số 1. - Tr. 74 - 86



Tóm tắt: Lược sử nghiên cứu nông nghiệp Champa, bằng chứng về sự tồn tại của nền nông nghiệp Champa và trình bày những đặc điểm của nền nông nghiệp Champa.

Mã QR

+ Môn loại: 338.109597 / N254N

99/. BÙI TIẾN DŨNG. **Xây dựng, phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn Việt Nam trong giai đoạn mới** / Bùi Tiến Dũng // Tạp chí Tài nguyên và Môi trường. - 2025. - Số 8 (454). - Tr. 9 - 12



Tóm tắt: Trình bày thành tựu về xây dựng, phát triển nông nghiệp, nông thôn Việt Nam và giải pháp nâng cao hiệu quả phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Mã QR

+ Môn loại: 338.109597 / X126D

100/. NGUYỄN HẢI NINH. **Tác động của trải nghiệm đa chiều và nhận diện thương hiệu đến hành vi truyền bá điểm đến: vai trò trung gian của trải nghiệm điểm đến của du khách** / Nguyễn Hải Ninh // Tạp chí Kinh tế & Phát triển. - 2025. - Số 336. - Tr. 54 - 63



Tóm tắt: Phân tích tác động của các chiều trải nghiệm cá nhân của du khách, nhận diện thương hiệu điểm đến đến trải nghiệm tổng thể và hành vi truyền bá thương hiệu điểm đến của họ. Qua đó, đề xuất các hàm ý quản trị cho chiến lược phát triển thương hiệu điểm đến nhằm tăng cường trải nghiệm đa chiều, nhận diện thương hiệu và thúc đẩy hành vi truyền bá của du khách.

Mã QR

+ Môn loại: 338.4 / T101Đ

101/. NGUYỄN TOÀN. **Công nghiệp văn hoá và ứng phó biến đổi khí hậu: Kinh nghiệm từ Vương quốc Anh và những gợi mở cho Việt Nam** / Nguyễn Toàn // Tạp chí Văn hoá học. - 2025. - Số 2 (78). - Tr. 13 - 22



Tóm tắt: Phân tích kinh nghiệm của Vương quốc Anh, một quốc gia tiên phong trong việc liên kết công nghiệp sáng tạo với các mục tiêu khí hậu, đặc biệt là lộ trình hướng tới Net Zero. Qua đó, rút ra những gợi mở quan trọng cho việc hoạch định chính sách phát triển công nghiệp văn hoá thích ứng với biến đổi khí hậu tại Việt Nam.

Mã QR

+ Môn loại: 338.409597 / C455NGH

102/. NGUYỄN VĂN LƯU. **Đẩy mạnh phát triển loại hình du lịch giáo dục để góp phần phục vụ giáo dục truyền thống và phát triển kinh tế, du lịch** / Nguyễn Văn Lưu // Tạp chí Văn hoá học. - 2025. - Số 2 (78). - Tr. 3 - 12



Tóm tắt: Xác định nội hàm và vai trò của du lịch giáo dục. Tổng quan kinh nghiệm quốc tế để rút ra bài học vận dụng cho Việt Nam và đề xuất hàm ý chính sách góp phần đẩy mạnh phát triển du lịch giáo dục truyền thống và phát triển kinh tế, du lịch.

Mã QR

+ Môn loại: 338.409597 / Đ126M

103/. DƯƠNG THỊ THU HÀ. **Di sản văn hoá thế giới ở Việt Nam – Nguồn lực phát triển công nghiệp văn hoá** / Dương Thị Thu Hà // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2025. - Số 611. - Tr. 17 - 21

Tóm tắt: Giới thiệu về các di sản văn hoá thế giới ở Việt Nam và phân tích tiềm năng của chúng trong việc trở thành nguồn lực phát triển công nghiệp văn hoá. Từ đó, đề xuất các giải pháp nhằm phát huy tối đa giá trị của những di sản này để thúc đẩy sự phát triển của ngành công nghiệp văn hoá.

+ Môn loại: 338.409597 / D300S



Mã QR

104/. ĐÌNH HOÀNG ANH TUẤN. **Đổi mới sáng tạo trong du lịch: Tổng quan lý thuyết và định hướng nghiên cứu** / Đình Hoàng Anh Tuấn // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 850. - Tr. 176 - 179

Tóm tắt: Trình bày các khung lý thuyết và tiến trình phát triển về đổi mới trong du lịch. Từ đó, làm nổi bật các chủ đề nổi bật trong đổi mới sáng tạo du lịch, đồng thời đưa ra những thảo luận và định hướng nghiên cứu tương lai.

+ Môn loại: 338.409597 / Đ452M



Mã QR

105/. NGUYỄN HỒNG HẢI. **Hành vi du lịch tại Việt Nam trong bối cảnh mới: Hướng tới phát triển bền vững** / Nguyễn Hồng Hải, Phan Thị Quỳnh Dao, Cao Văn Tùng, Phan Thị Ngân // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2025. - Số 608. - Tr. 84 - 88

Tóm tắt: Cung cấp cái nhìn toàn diện về sự thay đổi hành vi du lịch tại Việt Nam trong bối cảnh hậu đại dịch, phân tích các yếu tố tác động và đưa ra những gợi ý nhằm khuyến khích hành vi du lịch bền vững trong tương lai.

+ Môn loại: 338.409597 / H107V



Mã QR

106/. NGUYỄN THỊ HUYỀN. **Nghiên cứu một số mô hình phát triển du lịch xanh** / Nguyễn Thị Huyền // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 850. - Tr. 184 - 187

Tóm tắt: Phân tích các mô hình lý thuyết tiêu biểu về mô hình du lịch xanh, qua đó nhận diện các trụ cột chính, tiêu chí đánh giá và đề xuất định hướng phù hợp với bối cảnh Việt Nam.

+ Môn loại: 338.409597 / NGH305C



Mã QR

107/. VŨ VIỆT PHƯƠNG. **Phát triển du lịch biển – Hướng đi bền vững cho kinh tế biển xanh ở Việt Nam** / Vũ Việt Phương // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 851. - Tr. 19 - 22

Tóm tắt: Phân tích tiềm năng, thực trạng và định hướng phát triển các mô hình du lịch biển tại Việt Nam nhằm hướng tới một nền kinh tế biển xanh, bền vững.

+ Môn loại: 338.409597 / PH110TR



Mã QR

108/. ĐINH ÁI MINH. **Phát triển du lịch cộng đồng theo hướng du lịch xanh và bền vững tại Việt Nam** / Đinh Ái Minh // Tạp chí Giáo dục lý luận. - 2025. - Số 387. - Tr. 48 - 53



Mã QR

Tóm tắt: Làm rõ một số vấn đề lý luận về phát triển du lịch cộng đồng theo hướng du lịch xanh và bền vững, đồng thời phân tích thực trạng phát triển loại hình du lịch này ở Việt Nam trong thời gian qua. Trên cơ sở đó, đề xuất giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển du lịch cộng đồng theo hướng xanh và bền vững, góp phần hài hoà giữa lợi ích kinh tế, bảo vệ môi trường và giữ gìn bản sắc văn hoá địa phương.

+ Môn loại: 338.409597 / PH110TR

109/. NGUYỄN HUY PHÒNG. **Phát triển công nghiệp văn hoá số ở nước ta hiện nay** / Nguyễn Huy Phòng, Nguyễn Ngọc Vĩnh // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2025. - Số 611. - Tr. 8 - 12, 27



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu công nghiệp văn hoá số, những lợi thế và thách thức đặt ra đối với công nghiệp văn hoá số. Đề xuất một số giải pháp thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hoá số trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, đất nước.

+ Môn loại: 338.409597 / PH110TR

110/. VÕ HỒNG TRANG. **Quy trình thiết lập du lịch xanh tại các điểm đến của Việt Nam** / Võ Hồng Trang // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 850. - Tr. 180 - 183



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích các bước chính trong quy trình thiết lập du lịch xanh gồm: khảo sát, lập kế hoạch, đào tạo đến giám sát và quảng bá. Trên cơ sở đó, đề xuất quy trình chuẩn hoá nhằm phát triển du lịch xanh hiệu quả và bền vững.

+ Môn loại: 338.409597 / QU600TR

111/. PHẠM THANH BÌNH. **Phát triển sản phẩm du lịch đặc thù tại một số xã của tỉnh Vĩnh Long** / Phạm Thanh Bình // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2025. - Số 611. - Tr. 72 - 75



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích tiềm năng và thực trạng phát triển sản phẩm du lịch đặc thù tại huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre (sau sáp nhập thuộc tỉnh Vĩnh Long). Trên cơ sở đó, đề xuất một số giải pháp và định hướng phù hợp nhằm phát triển du lịch bền vững tại huyện Chợ Lách nói riêng và khu vực nông thôn Nam Bộ nói chung.

+ Môn loại: 338.40959787 / PH110TR

112/. HUỖNH NGỌC TỶ. **Định hướng liên kết phát triển du lịch Rạch Giá – Hà Tiên – Phú Quốc (An Giang)** / Huỳnh Ngọc Tỷ, Nguyễn Văn Hoàng // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2025. - Số 611. - Tr. 67 - 71



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày tiềm năng liên kết phát triển du lịch giữa Rạch Giá - Hà Tiên - Phú Quốc, đồng thời, đề xuất sáu nhóm giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động liên kết. Những giải pháp này góp phần thúc đẩy phát triển du lịch cho khu vực trọng điểm Rạch Giá - Hà Tiên - Phú Quốc nói riêng và tỉnh An Giang nói chung.

+ Môn loại: 338.40959791 / Đ312H

113/. VÕ VĂN THÀNH. **Kiến tạo văn hoá du lịch chợ nổi Cái Răng hướng đến bảo tồn di sản văn hoá và thu hút du khách** / Võ Văn Thành, Lê Thị Thanh Tâm // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2025. - Số 608. - Tr. 94 - 97

Tóm tắt: Đặt vấn đề kiến tạo văn hoá du lịch tại Chợ nổi Cái Răng, đánh giá hoạt động của chợ từ các bên liên quan. Phân tích về nhận thức, công tác tổ chức - quản lý và cách ứng xử với Chợ nổi Cái Răng nhằm làm rõ những vấn đề liên quan đến thực trạng và đề xuất những giải pháp để kiến tạo văn hoá du lịch tại đây, qua đó góp phần bảo tồn di sản văn hoá và thu hút du khách.

+ Môn loại: 338.40959793 / K305T



Mã QR

114/. HOÀNG VĂN HOAN. **Đột phá thể chế để kinh tế tư nhân là một động lực quan trọng nhất trong nền kinh tế Việt Nam** / Hoàng Văn Hoan // Tạp chí Lý luận chính trị. - 2025. - Số 569. - Tr. 68 - 77

Tóm tắt: Đánh giá thực trạng phát triển, chỉ ra các rào cản thể chế, từ đó đề xuất các giải pháp nhằm xây dựng môi trường thể chế công bằng, hiện đại và kiến tạo nhằm thúc đẩy kinh tế tư nhân phát huy vai trò trung tâm trong tăng trưởng và phát triển bền vững đất nước.

+ Môn loại: 338.709597 / Đ458PH



Mã QR

115/. BÙI VIẾT TRUNG. **Quan điểm của Đảng về phát triển kinh tế tư nhân trong thời kỳ đổi mới (1986-2025)** / Bùi Viết Trung // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2025. - Số 7 (416). - Tr. 41 - 46

Tóm tắt: Phân tích quá trình đổi mới tư duy của Đảng về phát triển kinh tế tư nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, từ đó khẳng định vai trò của việc phát triển nhanh, mạnh và bền vững khu vực kinh tế này như một động lực quan trọng của nền kinh tế quốc gia.

+ Môn loại: 338.709597 / QU105Đ



Mã QR

116/. HOÀNG LỆ HUYỀN. **Văn hoá doanh nghiệp logistics giao hàng chặng cuối trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 và hàm ý chính sách** / Hoàng Lệ Huyền // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 850. - Tr. 171 - 175

Tóm tắt: Phân tích đặc điểm, thách thức và định hướng phát triển văn hoá doanh nghiệp trong ngành Logistics, từ đó đề xuất một số hàm ý chính sách đối với các tổ chức trong nước.

+ Môn loại: 338.709597 / V115H



Mã QR

117/. PHẠM QUỐC THÀNH. **Con đường trỗi dậy kinh tế của Hàn Quốc – Một số vấn đề gợi mở từ phương diện chính sách** / Phạm Quốc Thành, Phùng Chí Kiên // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1.063. - Tr. 106 - 111

Tóm tắt: Trình bày một số khía cạnh lý thuyết về con đường phát triển kinh tế quốc gia, nhìn lại con đường phát triển kinh tế của Hàn Quốc và một số vấn đề gợi mở về phương diện chính sách để tạo sự phát triển vượt bậc của kinh tế.

+ Môn loại: 338.95195 / C430Đ



Mã QR

118/. NGUYỄN VIỆT NGÀ. **Giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số trong nền kinh tế Việt Nam** / Nguyễn Việt Nga, Hoàng Tiến Khải // Tạp chí Tài chính Doanh nghiệp. - 2025. - Số 6. - Tr. 30 - 33



Tóm tắt: Phân tích và đánh giá thực trạng chuyển đổi số trong nền kinh tế Việt Nam, làm rõ thách thức, từ đó đưa ra những khuyến nghị, giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số trong kỷ nguyên mới.

Mã QR

+ Môn loại: 338.9597 / GI-103PH

119/. NGUYỄN HỮU THUỶ. **Huy động nguồn lực tài chính cho tăng trưởng xanh ở Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0** / Nguyễn Hữu Thuỷ // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 851. - Tr. 9 - 11



Tóm tắt: Trình bày chính sách thúc đẩy tăng trưởng xanh ở Việt Nam và thực trạng huy động nguồn lực tài chính cho tăng trưởng xanh ở Việt Nam. Từ đó, đưa ra định hướng giải pháp trong thời gian tới.

Mã QR

+ Môn loại: 338.9597 / H523Đ

120/. TRẦN TRỌNG HANH. **Nhìn lại công tác phân vùng ở Việt Nam** / Trần Trọng Hanh // Tạp chí Xây dựng. - 2025. - Số 6. - Tr. 136 - 139



Tóm tắt: Đánh giá ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác phân vùng trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam. Tổng quan quá trình phân vùng qua bốn thời kỳ lịch sử và chỉ ra những tồn tại, hạn chế của hệ thống phân vùng gồm 06 vùng hiện tại. Từ đó, đề xuất phương án điều chỉnh phân vùng cho giai đoạn chuyển đổi, gồm ba vùng lớn (Bắc, Trung, Nam) và 7 á vùng.

Mã QR

+ Môn loại: 338.9597 / NH311L

121/. VƯƠNG HỒNG HÀ. **Phát triển kinh tế gắn liền với văn hoá, xã hội trong xây dựng kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh** / Vương Hồng Hà // Tạp chí Giáo dục lý luận. - 2025. - Số 388. - Tr. 39 - 43



Tóm tắt: Nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế gắn liền với văn hoá, xã hội. Trên cơ sở đó, đề xuất một số giải pháp giải quyết hài hoà mối quan hệ giữa phát triển kinh tế và văn hoá xã hội.

Mã QR

+ Môn loại: 338.9597 / PH110TR

122/. NGUYỄN HOÀNG VIỆT. **Phát triển thị trường tín chỉ carbon rừng giảm nhẹ phát thải khí nhà kính** / Nguyễn Hoàng Việt // Tạp chí Tài nguyên và Môi trường. - 2025. - Số 8 (454). - Tr. 13 - 14



Tóm tắt: Phân tích vai trò quan trọng trong hấp thu, lưu giữ carbon, điều hoà khí hậu của rừng và các giải pháp phát triển thị trường carbon, giảm nhẹ phát thải khí nhà kính.

Mã QR

+ Môn loại: 338.9597 / PH110TR

123/. ĐÀO MINH NGỌC. **Phát triển kinh tế xanh trong phục dựng, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá từ góc nhìn quản trị địa phương** / Đào Minh Ngọc // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1.065. - Tr. 80 - 84



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích việc phát triển kinh tế xanh trong lĩnh vực văn hoá và công tác quản lý, bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hoá từ góc nhìn quản trị địa phương ở Việt Nam. Từ đó, đề xuất các giải pháp nhằm áp dụng mô hình kinh tế xanh trong quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá tại các địa phương.

+ Môn loại: 338.9597 / PH110TR

124/. NGUYỄN THỊ HOÀI THU. **Phát triển kinh tế số Việt Nam trong bối cảnh lực lượng sản xuất mới** / Nguyễn Thị Hoài Thu // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 853 tháng 7. - Tr. 26 - 29



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích quá trình phát triển kinh tế số ở Việt Nam trong bối cảnh sự trỗi dậy của lực lượng sản xuất mới. Đánh giá tiềm năng, thách thức và các yếu tố tác động, từ đó nghiên cứu đề xuất các hàm ý chính sách nhằm tối ưu hoá sự phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và đảm bảo tăng trưởng bền vững.

+ Môn loại: 338.9597 / PH110TR

125/. BÙI HOÀNG NGỌC. **Tác động không đồng nhất của đa dạng hoá kinh tế đến chất lượng môi trường ở Việt Nam** / Bùi Hoàng Ngọc, Nguyễn Huỳnh Mai Trâm, Nguyễn Minh Hà // Tạp chí Kinh tế & Phát triển. - 2025. - Số 336. - Tr. 14 - 23



Mã QR

Tóm tắt: Chỉ ra những tác động không đồng nhất của đa dạng hoá kinh tế đến nguy cơ suy thoái chất lượng môi trường ở các miền thời gian và miền tần số khác nhau. Từ đó, đưa ra khuyến nghị các cơ quan quản lý Nhà nước và doanh nghiệp cần nghiên cứu sâu sắc hơn từng dạng đa dạng hoá kinh tế để đạt được mục tiêu phát triển bền vững cho Việt Nam.

+ Môn loại: 338.9597 / T101Đ

126/. NGUYỄN THỊ THANH TÂM. **Xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với hội nhập kinh tế quốc tế trong bối cảnh mới** / Nguyễn Thị Thanh Tâm, Trần Thanh Tùng // Tạp chí Quản lý nhà nước. - 2025. - Số 354. - Tr. 8 - 12



Mã QR

Tóm tắt: Luận giải tầm quan trọng về mối quan hệ cũng như nhiệm vụ của việc xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng của Việt Nam.

+ Môn loại: 338.9597 / X126Đ

127/. NGUYỄN DUY PHƯƠNG. **Hội chứng bỏ lỡ và sự chuyển đổi sang tiêu dùng bền vững: Vai trò của truyền thông xã hội** / Nguyễn Duy Phương, Phạm Châu Thành, Lương Thị Kim Ngân,... // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 851. - Tr. 230 - 234



Mã QR

Tóm tắt: Xác định vai trò của hội chứng sợ bỏ lỡ (FoMO) và truyền thông xã hội trong việc thúc đẩy tiêu dùng bền vững, đồng thời đề xuất chiến lược

truyền thông hiệu quả giúp doanh nghiệp khai thác hội chứng sợ bỏ lỡ theo hướng tích cực.

+ Môn loại: 339.4 / H452CH

128/. TRẦN THỊ MINH TRÂM. **Một số giải pháp thúc đẩy hành vi tiêu dùng bền vững của sinh viên Việt Nam** / Trần Thị Minh Trâm // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 850. - Tr. 192 - 194



Tóm tắt: Nghiên cứu hành vi tiêu dùng bền vững của sinh viên Việt Nam về vai trò, những hạn chế và thách thức của nhóm đối tượng này, từ đó đề xuất các giải pháp thúc đẩy tiêu dùng bền vững của sinh viên.

Mã QR

+ Môn loại: 339.409597 / M458S

129/. NGUYỄN THỊ HOA. **Giải pháp cải thiện hoạch định chính sách tiền lương cho cán bộ, công chức, viên chức** / Nguyễn Thị Hoa // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 852. - Tr. 71 - 73



Tóm tắt: Đánh giá thực trạng chính sách tiền lương hiện hành, đề xuất một số giải pháp cải thiện hoạch định chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức và viên chức trong bối cảnh hiện nay.

Mã QR

+ Môn loại: 339.509597 / GI-103PH

340. LUẬT PHÁP

130/. ĐẬU CÔNG HIỆP. **Vận dụng cách tiếp cận nhân học (anthropology) trong xây dựng pháp luật ở Việt Nam hiện nay** / Đậu Công Hiệp // Tạp chí Nhà nước và Pháp luật. - 2025. - Số 1 (433). - Tr. 19 - 26



Tóm tắt: Phân tích một số vấn đề lý luận về cách tiếp cận nhân học, đưa ra một số gợi mở cho công tác xây dựng pháp luật ở Việt Nam, đặc biệt là trong việc đánh giá tác động cũng như mức độ khả thi của một chính sách.

Mã QR

+ Môn loại: 340.09597 / V121D

131/. NGUYỄN TOÀN THẮNG. **Nghĩa vụ bảo vệ môi trường biển theo Công ước Luật biển năm 1982 sự phát triển và những thách thức từ thực tiễn quốc tế** / Nguyễn Toàn Thắng // Tạp chí Luật học. - 2025. - Số 5. - Tr. 131 - 148



Tóm tắt: Làm rõ khung pháp lý về nghĩa vụ bảo vệ môi trường biển theo Công ước Luật biển năm 1982 (UNCLOS). Phân tích sự phát triển pháp lý mới nhất thông qua các phán quyết và ý kiến tư vấn quốc tế, từ đó nhận diện những thay đổi trong cách hiểu và thực thi nghĩa vụ bảo vệ môi trường biển. Đưa ra những gợi mở chính sách và pháp luật cho Việt Nam trong bối cảnh các tiêu chuẩn quốc tế đang thay đổi.

Mã QR

+ Môn loại: 341.4 / NGH301V

132/. NGUYỄN TRUNG ĐÚNG. **Bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của người chưa thành niên trên không gian mạng** / Nguyễn Trung Đúng, Cù Ngọc Thanh Tuấn // Tạp chí Tòa án nhân dân. - 2025. - Số 13. - Tr. 41 - 47



Mã QR

Tóm tắt: Đánh giá thực trạng tiếp cận thông tin của người chưa thành niên trên không gian mạng và quy định pháp luật điều chỉnh, đưa ra một số kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật để bắt kịp các xu hướng biến đổi thông tin trên không gian mạng.

+ Môn loại: 342.597 / B108Đ

133/. PHẠM THỊ THANH HƯỜNG. **Bảo đảm quyền văn hoá tại các khu di sản thế giới – kinh nghiệm quốc tế và một số gợi ý đối với Việt Nam** / Phạm Thị Thanh Hương // Tạp chí Văn hoá học. - 2025. - Số 3 (79). - Tr. 110 - 119



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích các kinh nghiệm quốc tế tiêu biểu trong việc bảo đảm quyền văn hoá tại các khu Di sản thế giới, rút ra những gợi ý cho Việt Nam trong bối cảnh hội nhập và phát triển bền vững. Trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao nhận thức, cải thiện khung pháp lý và thiết kế bộ máy quản lý tinh gọn, hướng tới một mô hình bảo tồn di sản nhân văn, bao trùm và hiệu quả.

+ Môn loại: 342.59708 / B108Đ

134/. PHẠM THỊ THUÝ NGÀ. **Bảo đảm quyền được thụ hưởng thành quả của sự phát triển – Động lực phát triển đất nước ở Việt Nam hiện nay** / Phạm Thị Thuý Nga // Tạp chí Luật học. - 2025. - Số 6. - Tr. 44 - 56



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích và đánh giá vai trò của quyền được thụ hưởng thành quả phát triển từ góc độ pháp luật quốc tế và Việt Nam. Từ đó, đánh giá thực trạng thực thi quyền này tại Việt Nam, chỉ ra thành tựu, hạn chế, nguyên nhân, và đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật, chính sách để thúc đẩy phát triển.

+ Môn loại: 342.59708 / Đ104B

135/. BÙI THỊ NGUYỆT THU. **Hoàn thiện khung pháp lý về bảo vệ dữ liệu cá nhân của trẻ em trong môi trường số ở Việt Nam hiện nay** / Bùi Thị Nguyệt Thu // Tạp chí Dân chủ và Pháp luật. - 2025. - Số 430. - Tr. 44 - 51



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích khung pháp lý hiện hành của Việt Nam về bảo vệ dữ liệu cá nhân trẻ em, đánh giá những kết quả đạt được và hạn chế. Đề xuất một số giải pháp hoàn thiện nhằm đảm bảo quyền và lợi ích tốt nhất của trẻ em trong môi trường số.

+ Môn loại: 342.59708 / H406TH

136/. NGUYỄN THỊ HƯỜNG. **Một số vấn đề về quyền hiến bộ phận trên cơ thể người theo pháp luật Việt Nam hiện nay** / Nguyễn Thị Hương, Phạm Thị Quỳnh Nga // Tạp chí Tòa án nhân dân. - 2025. - Số 12. - Tr. 24 - 30



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích quy định về quyền hiến bộ phận trên cơ thể người, đánh giá thực trạng quy định pháp luật về vấn đề này, từ đó đề xuất một số giải

pháp nhằm hoàn thiện pháp luật về quyền hiến mô, bộ phận trên cơ thể người ở Việt Nam hiện nay.

+ Môn loại: 342.59708 / M458S

137/. VŨ THỊ PHƯƠNG HẬU. **Nghiên cứu hoàn thiện pháp luật về quyền văn hoá góp phần phát triển con người Việt Nam** / Vũ Thị Phương Hậu // Tạp chí Văn hoá học. - 2025. - Số 3 (79). - Tr. 3 - 10



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích cơ sở lý luận và pháp lý của quyền văn hoá, đồng thời làm rõ mối liên hệ giữa việc bảo đảm quyền văn hoá với chỉ số phát triển con người. Đánh giá khái quát thực trạng pháp luật về quyền văn hoá tại Việt Nam, chỉ ra những thành tựu và hạn chế. Trên cơ sở đó, đề xuất các khuyến nghị nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật, tăng cường thực thi quyền văn hoá, góp phần nâng cao chỉ số phát triển con người và hướng tới phát triển con người toàn diện ở Việt Nam.

+ Môn loại: 342.59708 / NGH305C

138/. NGUYỄN KIM ANH. **Pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân trong lĩnh vực ngân hàng tại một số quốc gia và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam** / Nguyễn Kim Anh // Tạp chí Ngân hàng. - 2025. - Số 11. - Tr. 53 - 61



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích quy định của các quốc gia trên thế giới, đưa ra một số khuyến nghị cho Việt Nam trong quá trình hoàn thiện các quy định pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân trong lĩnh vực ngân hàng.

+ Môn loại: 342.59708 / PH109L

139/. NGÔ THỊ PHƯƠNG THẢO. **Pháp luật về đăng ký khai sinh cho trẻ chưa xác định được cha, mẹ - Một số bất cập và hướng hoàn thiện** / Ngô Thị Phương Thảo // Tạp chí Dân chủ và Pháp luật. - 2025. - Số 430. - Tr. 60 - 64



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích các quy định của pháp luật hiện hành về thẩm quyền và nội dung đăng ký khai sinh cho trẻ chưa xác định được cha, mẹ. Từ đó, chỉ ra những hạn chế trong quy định của pháp luật về vấn đề này, đồng thời, đề xuất những giải pháp hoàn thiện.

+ Môn loại: 342.59708 / PH109L

140/. DƯƠNG THỊ THÂN THƯƠNG. **Quyền tiếp cận công lý và sự thể hiện thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý tại Việt Nam hiện nay** / Dương Thị Thân Thương // Tạp chí Tòa án nhân dân. - 2025. - Số 12. - Tr. 31 - 37



Mã QR

Tóm tắt: Nêu ra nhận thức chung về công lý và quyền tiếp cận công lý, cũng như sự thể hiện của quyền tiếp cận công lý trong hoạt động trợ giúp pháp lý ở Việt Nam hiện nay. Từ đó, đề xuất giải pháp tăng cường trợ giúp pháp lý nhằm bảo đảm quyền tiếp cận công lý của người dân trong bối cảnh hiện nay.

+ Môn loại: 342.59708 / QU603T

141/. NGUYỄN HOÀNG MINH. **Tuyên truyền pháp luật góp phần phòng, chống vi phạm pháp luật về lợi dụng quyền tự do ngôn luận trên không gian mạng của lực lượng công an nhân dân** / Nguyễn Hoàng Minh, Vương Hoài Sơn // Tạp chí Tòa án nhân dân. - 2025. - Số 11. - Tr. 72 - 76



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày quy định pháp luật Việt Nam về quyền tự do ngôn luận trên không gian mạng, đồng thời phân tích, đánh giá thực trạng và công tác tuyên truyền pháp luật của Công an nhân dân trong lĩnh vực này. Từ đó, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả tuyên truyền, góp phần phòng, chống vi phạm quyền tự do ngôn luận trong thời gian tới.

+ Môn loại: 342.59708 / T527TR

142/. ĐOÀN NGỌC THẮNG. **Khung pháp lý của hoạt động tài trợ thương mại bền vững: Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam** / Đoàn Ngọc Thắng, Nguyễn Thị Tâm // Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ. - 2025. - Số 6 (645). - Tr. 45 - 51



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích các nguyên tắc và khung pháp lý quốc tế nổi bật. Trên cơ sở đó, đánh giá thực trạng pháp lý tại Việt Nam, chỉ ra những khoảng trống về tiêu chuẩn ESG (Environmental, Social, and Governance - Môi trường, Xã hội và Quản trị), cơ chế công bố thông tin và giám sát tẩy xanh (greenwashing). Từ kinh nghiệm quốc tế, đề xuất các giải pháp xây dựng khung pháp lý tài trợ thương mại bền vững phù hợp với điều kiện trong nước.

+ Môn loại: 343.597 / KH513PH

143/. NGUYỄN NAM TRUNG. **Trách nhiệm dân sự của người có ảnh hưởng (KOLS) khi quảng cáo thực phẩm kém chất lượng tại Việt Nam: Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam** / Nguyễn Nam Trung, Nguyễn Hoàng Triết, Nguyễn Thuý Vân // Tạp chí Tòa án nhân dân. - 2025. - Số 11. - Tr. 50 - 58



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích trách nhiệm dân sự của người có ảnh hưởng (KOLs) trong quảng cáo thực phẩm kém chất lượng tại Việt Nam, so sánh với kinh nghiệm quốc tế và đề xuất giải pháp hoàn thiện khung pháp lý để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, nâng cao trách nhiệm của nhóm người nổi tiếng này trong hoạt động quảng cáo.

+ Môn loại: 343.59707 / TR102NH

144/. TRẦN LINH HUÂN. **Kiểm soát tiếng ồn và một số vấn đề cần hoàn thiện** / Trần Linh Huân, Trần Minh Chương // Tạp chí Tòa án nhân dân. - 2025. - Số 15. - Tr. 38 - 45



Mã QR

Tóm tắt: Làm rõ quá trình phát triển các quy định pháp luật về kiểm soát ô nhiễm tiếng ồn qua các giai đoạn sửa đổi Luật Bảo vệ môi trường. Từ đó, chỉ ra những hạn chế, bất cập còn tồn tại và đề xuất các khuyến nghị nhằm hoàn thiện quy định pháp luật để đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

+ Môn loại: 344.59704 / K304S

145/. TRẦN LINH HUÂN. **Kiểm soát tiếng ồn theo pháp luật Ấn Độ và một số kinh nghiệm cho Việt Nam** / Trần Linh Huân, Trần Minh Chương // Tạp chí Dân chủ và Pháp luật. - 2025. - Số 430. - Tr. 82 - 90



Tóm tắt: Đánh giá thực trạng pháp luật về kiểm soát tiếng ồn của Việt Nam, phân tích một số quy định pháp luật về kiểm soát tiếng ồn của Ấn Độ, từ đó rút ra những kinh nghiệm phù hợp góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật về kiểm soát tiếng ồn của Việt Nam.

Mã QR

+ Môn loại: 344.59704 / K304S

146/. NGUYỄN LÂM TRÂM ANH. **Những yếu tố tác động đến pháp luật về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và một số khuyến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật cho Việt Nam** / Nguyễn Lâm Trâm Anh // Tạp chí Tòa án nhân dân. - 2025. - Số 14. - Tr. 27 - 32



Tóm tắt: Làm rõ các yếu tố tác động đến pháp luật về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính. Qua đó, khuyến nghị cho Việt Nam trong việc hoàn thiện chính sách, pháp luật nhằm ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu.

Mã QR

+ Môn loại: 344.59704 / NH556Y

147/. VÕ KHÁNH VINH. **Dấu hiệu của cấu thành tội phạm và định tội danh** / Võ Khánh Vinh, Võ Khánh Linh // Tạp chí Tòa án nhân dân. - 2025. - Số 13. - Tr. 10 - 24



Tóm tắt: Làm sáng tỏ nhận thức về dấu hiệu của cấu thành tội phạm, các loại dấu hiệu của cấu thành tội phạm và ý nghĩa của chúng đối với định tội danh.

Mã QR

+ Môn loại: 345.597 / D125H

148/. ĐỖ LƯƠNG THIÊN. **Một số giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024** / Đỗ Lương Thiên // Tạp chí Dân chủ và Pháp luật. - 2025. - Số 431. - Tr. 29 - 36



Tóm tắt: Phân tích những điểm mới quan trọng của Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024, đồng thời, nhận diện một số khó khăn, vướng mắc có thể phát sinh khi triển khai thi hành Luật. Từ đó, đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành Luật Phòng, chống mua bán người năm 2024 trong thời gian tới.

Mã QR

+ Môn loại: 345.597 / M458S

149/. LÊ THỊ DIỄM HẰNG. **Pháp luật về thi hành án hình sự và sự thể hiện chính sách hình sự hướng thiện, coi trọng tính phòng ngừa trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam** / Lê Thị Diễm Hằng, Lê Thanh Tùng // Tạp chí Tòa án nhân dân. - 2025. - Số 12. - Tr. 16 - 23



Tóm tắt: Phân tích về thực trạng pháp luật thi hành án hình sự năm 2019, nhằm làm rõ sự thể hiện của chính sách hình sự hướng thiện, coi trọng tính phòng ngừa. Đánh giá một số quy định trong dự thảo Luật Thi hành án hình sự (sửa đổi) và đề xuất một số giải pháp hoàn thiện pháp luật thi hành án hình sự.

Mã QR

+ Môn loại: 345.597 / PH109L

150/. CHU MẠNH HÙNG. **Pháp luật về kiểm soát deepfake: Bài học quốc tế và giải pháp cho Việt Nam** / Chu Mạnh Hùng, Nguyễn Sơn Hà // Tạp chí Luật học. - 2025. - Số 6. - Tr. 87 - 103



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích kinh nghiệm pháp lý của một số quốc gia và khu vực đi đầu trong quản lý công nghệ deepfake như: Liên minh châu Âu, Hoa Kỳ và Trung Quốc. Chỉ ra thực trạng về pháp luật kiểm soát deepfake và đề xuất giải pháp cho Việt Nam.

+ Môn loại: 346.597 / PH109L

151/. TĂNG THỊ THU TRANG. **Pháp luật về mang thai hộ vì mục đích nhân đạo ở Việt Nam và những kiến nghị hoàn thiện** / Tăng Thị Thu Trang// Tạp chí Luật học. - 2025. - Số 5. - Tr. 77 - 87



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích quy định pháp luật về mang thai hộ vì mục đích nhân đạo và đề xuất các kiến nghị hoàn thiện pháp luật theo hướng nhân văn, linh hoạt, tiệm cận với chuẩn mực quốc tế về quyền con người, quyền công dân, nhằm bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của các chủ thể có liên quan, đồng thời góp phần thúc đẩy tính khả thi, công bằng và minh bạch trong thực tiễn mang thai hộ vì mục đích nhân đạo ở Việt Nam.

+ Môn loại: 346.59701 / PH109L

152/. NGUYỄN HẢI YẾN. **Kinh nghiệm quốc tế về quản lý, xử lý tài sản bảo đảm ngân hàng bằng tài sản số, tín chỉ các-bon và bài học cho Việt Nam** / Nguyễn Hải Yến, Nguyễn Nam Trường // Tạp chí Ngân hàng. - 2025. - Số 13. - Tr. 58 - 66



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày về tài sản bảo đảm trong hoạt động tín dụng, đặc biệt xem xét tài sản số và tín chỉ carbon. Phân tích kinh nghiệm pháp lý quốc tế và thực trạng tại Việt Nam để đề xuất kiến nghị hoàn thiện pháp luật, góp phần đảm bảo an toàn hệ thống ngân hàng và phát triển kinh tế bền vững trong kỷ nguyên số.

+ Môn loại: 346.59704 / K312NGH

153/. NGUYỄN VĂN ĐẠO. **Quyền tác giả và quyền tiếp cận tri thức trong giáo dục đại học Việt Nam: Xung đột pháp lý và gợi mở giải pháp** / Nguyễn Văn Đạo // Tạp chí Khoa học Chính trị. - 2025. - Số 5. - Tr. 35 - 41



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích các xung đột pháp luật điển hình giữa quyền tác giả và quyền tiếp cận tri thức, đề xuất các giải pháp cân bằng là nhiệm vụ cấp thiết nhằm góp phần hoàn thiện thể chế pháp lý, nâng cao hiệu quả quản lý đại học và thúc đẩy môi trường học thuật mở, công bằng và bền vững.

+ Môn loại: 346.59704 / QU603T

154/. TRẦN THỊ HUYỀN VÂN. **Thực tiễn giao dịch bất động sản là nhà ở, quyền sử dụng đất và cơ chế giải quyết tranh chấp theo pháp luật Việt Nam hiện nay** / Trần Thị Huyền Vân // Tạp chí Tòa án nhân dân. - 2025. - Số 14. - Tr. 8 - 18



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày một số nội dung về phân loại nhà ở và các đối tượng được giao dịch, điều kiện pháp lý của nhà ở trong giao dịch, cùng quy trình

pháp lý liên quan. Từ đó, chỉ ra những rủi ro về mặt pháp lý phát sinh trong thực tiễn giao dịch nhà ở. Đồng thời, nghiên cứu cơ chế giải quyết tranh chấp theo pháp luật Việt Nam khi các bên không tuân thủ điều kiện giao dịch liên quan đến loại tài sản đặc biệt này.

+ Môn loại: 346.59704 / TH552T

155/. BÙI ĐÌNH TIẾN. **Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về án lệ hình sự tại Việt Nam hiện nay** / Bùi Đình Tiến // Tạp chí Tòa án nhân dân. - 2025. - Số 12. - Tr. 44 - 51

Tóm tắt: Phân tích lý luận án lệ và các vấn đề, nguyên nhân tồn tại trong thực tiễn áp dụng án lệ hình sự tại Việt Nam. Đồng thời, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng, nhằm phù hợp với truyền thống pháp lý và đáp ứng cải cách tư pháp hiện nay.

+ Môn loại: 347.597 / M458S



Mã QR

156/. NGUYỄN TRUNG THÀNH. **Thừa phát lại trong kỷ nguyên mới và những vấn đề đặt ra** / Nguyễn Trung Thành, Nguyễn Thanh Bình // Tạp chí Tòa án nhân dân. - 2025. - Số 11. - Tr. 26 - 34

Tóm tắt: Khái quát vai trò của Thừa phát lại trong việc hỗ trợ Tòa án và người dân thực thi pháp luật, phân tích những thách thức pháp lý và thể chế hiện nay. Trên cơ sở so sánh kinh nghiệm quốc tế và phân tích các nghị quyết trọng yếu của Đảng, đề xuất định hướng hoàn thiện pháp luật lĩnh vực này.

+ Môn loại: 347.597 / TH551PH



Mã QR

157/. ĐÌNH MAI LONG. **Việc thu thập chứng cứ của đương sự trong tố tụng dân sự Việt Nam** / Đình Mai Long // Tạp chí Tòa án nhân dân. - 2025. - Số 11. - Tr. 35 - 43

Tóm tắt: Phân tích thực trạng và đưa ra một số đề xuất, kiến nghị về hoạt động thu thập chứng cứ của đương sự trong tố tụng dân sự Việt Nam.

+ Môn loại: 347.597 / V303TH



Mã QR

350. HÀNH CHÍNH CÔNG VÀ KHOA HỌC QUÂN SỰ

158/. VƯƠNG ĐÌNH THÁI. **Kinh nghiệm quốc tế về dịch vụ công chủ động và giá trị tham khảo đối với Việt Nam** / Vương Đình Thái // Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động. - 2025. - Số 7. - Tr. 31 - 34

Tóm tắt: Tổng hợp kinh nghiệm triển khai dịch vụ công chủ động (Proactive Public Services - PPS) từ 5 quốc gia tiêu biểu là Estonia, New Zealand, Áo, Hàn Quốc và Singapore, từ đó đề xuất các chính sách cho Việt Nam trong việc thí điểm dịch vụ công chủ động nhằm hiện thực hoá chính phủ số, lấy người dân làm trung tâm, đảm bảo minh bạch và hiệu quả.

+ Môn loại: 351.597 / K312NGH



Mã QR

159/. NGUYỄN TRUNG THÀNH. **Xây dựng nền hành chính công hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong kỷ nguyên mới của dân tộc/** Nguyễn Trung Thành, Nguyễn Thanh Bình // Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động. - 2025. - Số 6. - Tr. 18 - 22



Tóm tắt: Trình bày thực trạng nền hành chính công ở Việt Nam hiện nay và đề xuất giải pháp xây dựng nền hành chính công đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong kỷ nguyên mới của dân tộc.

Mã QR

+ Môn loại: 351.597 / X126D

160/. CHÂU VIỆT THA. **Những kết quả nổi bật trong công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025 của thành phố Cần Thơ /** Châu Việt Tha // Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động. - 2025. - Số 6. - Tr. 23 - 26



Tóm tắt: Trình bày những kết quả nổi bật trong công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025, một số hạn chế trong công tác cải cách hành chính và giải pháp triển khai công tác cải cách hành chính giai đoạn 2026-2030.

Mã QR

+ Môn loại: 351.59793 / NH552K

161/. PHẠM THỊ THANH TRÀ. **Sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp – Cuộc cách mạng tạo nền tảng vững chắc đưa đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới /** Phạm Thị Thanh Trà // Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động. - 2025. - Số 4. - Tr. 3 - 7



Tóm tắt: Trình bày chủ trương, quan điểm của Đảng về việc sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp. Việc này tạo nền tảng vững chắc đưa đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới. Đồng thời đưa ra một số giải pháp thực hiện hiệu quả việc sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

Mã QR

+ Môn loại: 352.109597 / S117X

162/. QUÁCH THỊ MINH PHƯỢNG. **Đổi mới quản trị địa phương đáp ứng yêu cầu trong kỷ nguyên phát triển giàu mạnh, thịnh vượng /** Quách Thị Minh Phượng // Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động. - 2025. - Số 7. - Tr. 22 - 26



Tóm tắt: Phân tích những yêu cầu trong đổi mới quản trị địa phương, nhằm đáp ứng quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, hiệu lực và hiệu quả. Từ đó, gợi mở những định hướng và giải pháp góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền địa phương trong kỷ nguyên phát triển giàu mạnh, thịnh vượng.

Mã QR

+ Môn loại: 352.1409597 / Đ452M

163/. BÙI THỊ NGỌC HIỀN. **Mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp ở một số quốc gia trên thế giới và những gợi mở đối với Việt Nam /** Bùi Thị Ngọc Hiền // Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động. - 2025. - Số 7. - Tr. 111 - 115



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu mô hình chính quyền địa phương hai cấp tại Hàn Quốc, Nhật Bản, Hoa Kỳ và Canada. Đánh giá những ưu điểm và hạn chế của các mô hình này, từ đó đưa ra những gợi mở cho Việt Nam trong quá trình vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp một cách hiệu năng, hiệu lực và hiệu quả.

+ Môn loại: 352.1409597 / M450H

164/. PHẠM NGỌC HÙNG. **Chính quyền cấp xã trong tiến trình phát triển của Nhà nước Việt Nam: Vai trò và quá trình đổi mới, phát triển** / Phạm Ngọc Hùng // Tạp chí Xây dựng Đảng. - 2025. - Số 05 tháng 7. - Tr. 26 - 30



Mã QR

Tóm tắt: Khái quát lịch sử chính quyền xã Việt Nam từ mô hình tự quản thời phong kiến đến giai đoạn bị biến dạng thành công cụ cai trị thời thuộc địa, trở thành "pháo đài" trong kháng chiến, là vai trò trong quá trình hiện đại hoá và cải cách hành chính.

+ Môn loại: 352.14095997 / CH312QU

165/. PV. **Chi tiết 34 đơn vị hành chính cấp tỉnh, thành Việt Nam** / PV// Tạp chí Xưa & Nay. - 2025. - Số 577. - Tr. 4 - 5



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày chi tiết về việc sắp xếp lại đơn vị hành chính cấp tỉnh tại Việt Nam có hiệu lực từ ngày 12/6/2025. Kể từ ngày này, cả nước sẽ có 34 đơn vị hành chính cấp tỉnh, bao gồm 28 tỉnh và 6 thành phố. Trong đó, có 19 tỉnh và 4 thành phố được hình thành sau quá trình sắp xếp và 11 tỉnh, thành phố không thực hiện sắp xếp.

+ Môn loại: 352.209597 / CH300T

166/. TẠ VĂN VIỆT. **Kinh nghiệm quốc tế về tái cấu trúc đơn vị hành chính và một số gợi ý cho Việt Nam** / Tạ Văn Việt, Vũ Thị Minh Tâm, Chu Đức Hà // Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động. - 2025. - Số 7. - Tr. 27 - 30



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích kinh nghiệm của các quốc gia gồm Nhật Bản, Trung Quốc, Pháp và Đan Mạch trong việc thực hiện tái cấu trúc đơn vị hành chính. Từ đó, đề xuất một số kinh nghiệm cho Việt Nam trong quá trình triển khai nhằm đạt được mục tiêu hiện đại hoá tổ chức bộ máy nhà nước một cách bền vững.

+ Môn loại: 352.209597 / K312NGH

167/. NGUYỄN THỊ THUỖ DUYÊN. **Phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu trong xây dựng tổ chức Đảng đáp ứng yêu cầu kỷ nguyên vươn mình của dân tộc** / Nguyễn Thị Thuỷ Duyên // Tạp chí Giáo dục lý luận. - 2025. - Số 387. - Tr. 22 - 25



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày vai trò và thực trạng nêu gương của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương. Từ đó, đề xuất một số giải pháp phát huy nhằm nâng cao hiệu quả của công tác này để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

+ Môn loại: 352.209597 / PH110H

168/. ĐẶNG THỊ THU PHƯƠNG. **Kinh nghiệm thể giới trong quản lý nhà nước về lưu trữ điện tử** / Đặng Thị Thu Phương // Tạp chí Quản lý nhà nước. - 2025. - Số 354. - Tr. 107 - 111



Tóm tắt: Phân tích một số kinh nghiệm quốc tế cũng như đề xuất xây dựng một hệ thống quản lý lưu trữ điện tử hiện đại, hiệu quả và bền vững phù hợp với điều kiện Việt Nam trong bối cảnh hiện nay.

Mã QR

+ Môn loại: 352.309597 / K312NGH

169/. TÔ LÂM. **Thực hành tiết kiệm** / Tô Lâm // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1.064. - Tr. 3 - 8



Tóm tắt: Nhấn mạnh tầm quan trọng của thực hành tiết kiệm và chống lãng phí. nêu bật truyền thống tiết kiệm của người Việt và tấm gương Bác Hồ, đồng thời khẳng định đây là quốc sách hàng đầu của Đảng và Nhà nước. Chỉ ra những kết quả đạt được, hạn chế và các giải pháp khắc phục.

Mã QR

+ Môn loại: 352.509597 / TH552H

170/. NGUYỄN THỊ NGỌC LINH. **Chính sách liên chính trong nền công vụ của Singapore và kinh nghiệm cho Việt Nam** / Nguyễn Thị Ngọc Linh // Tạp chí Quản lý nhà nước. - 2025. - Số 353. - Tr. 118 - 121



Tóm tắt: Phân tích kinh nghiệm của Singapore trong việc xây dựng nền công vụ liên chính, từ đó rút ra bài học có thể áp dụng tại Việt Nam nhằm nâng cao hiệu quả quản trị công và tăng cường niềm tin của người dân đối với bộ máy nhà nước.

Mã QR

+ Môn loại: 352.609597 / CH312S

171/. TRẦN THỊ NGÂN HÀ. **Nâng cao năng lực lãnh đạo thích ứng tại cơ quan hành chính nhà nước ở Việt Nam trong bối cảnh hiện nay** / Trần Thị Ngân Hà // Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động. - 2025. - Số 6. - Tr. 104 - 107



Tóm tắt: Trình bày vai trò quan trọng của việc xây dựng đội ngũ lãnh đạo thích ứng đối với sự phát triển bền vững của tổ chức hành chính nhà nước. Đồng thời, làm rõ những thách thức thực tiễn mà lãnh đạo phải đối mặt tại các cơ quan hành chính nhà nước trong bối cảnh thể chế tổ chức hành chính nhà nước ở Việt Nam hiện nay.

Mã QR

+ Môn loại: 352.609597 / N122C

172/. BÙI VĂN TIẾNG. **Người làm nghề tổ chức với việc xây dựng đội ngũ cán bộ cấp tỉnh đáp ứng yêu cầu phát triển trong kỷ nguyên mới** / Bùi Văn Tiếng // Tạp chí Xây dựng Đảng. - 2025. - Số 05 tháng 7. - Tr. 59 - 61



Tóm tắt: Trình bày về nhiệm vụ của người làm nghề tổ chức xây dựng Đảng cấp tỉnh trong việc xây dựng đội ngũ cán bộ cấp tỉnh đủ năng lực và phẩm chất để thực thi công vụ hiệu quả trong bối cảnh mới.

Mã QR

+ Môn loại: 352.609597 / NG558L

173/. NGUYỄN THỊ THU TRANG. **Phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trong cuộc cách mạng tinh gọn bộ máy của hệ thống chính trị Việt Nam** / Nguyễn Thị Thu Trang // Tạp chí Khoa học Chính trị. - 2025. - Số 5. - Tr. 59 - 63



Mã QR

Tóm tắt: Làm rõ trách nhiệm nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Đồng thời, đề xuất một số giải pháp trọng tâm nhằm phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên trong bối cảnh hiện nay.

+ Môn loại: 352.609597 / PH110H

174/. NGUYỄN TẤT ĐẠT. **Phương pháp cách mạng Hồ Chí Minh trong công tác cán bộ** / Nguyễn Tất Đạt // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2025. - Số 608. - Tr. 34 - 37



Mã QR

Tóm tắt: Đề cập đến phương pháp cách mạng của Hồ Chí Minh về công tác cán bộ trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước. Đồng thời, trình bày một số bài học thực tế về việc sử dụng và trọng dụng cán bộ của Hồ Chí Minh.

+ Môn loại: 352.609597 / PH561PH

175/. TRỊNH THỊ PHƯƠNG OANH. **Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác cán bộ trong công tác sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị hiện nay** / Trịnh Thị Phương Oanh // Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động. - 2025. - Số 7. - Tr. 70 - 73



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác cán bộ. Đồng thời, đưa ra các giải pháp vận dụng tư tưởng của Người vào công tác cán bộ trong cuộc cách mạng sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị hiện nay theo phương châm tinh gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực và hiệu quả.

+ Môn loại: 352.609597 / V121D

176/. PHAN THÀNH CÔNG. **Xây dựng khung năng lực của cán bộ quản lý phòng chức năng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo trong bối cảnh hiện nay** / Phan Thành Công // Tạp chí Quản lý giáo dục. - 2025. - Số 6. - Tr. 61 - 67



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích vai trò, trách nhiệm của cán bộ quản lý phòng chức năng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, từ đó đề xuất khung năng lực phù hợp cho đội ngũ này nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo.

+ Môn loại: 352.609597 / X126D

177/. HÀ THỊ MỸ HẠNH. **Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức theo tư tưởng Hồ Chí Minh để đáp ứng yêu cầu sắp xếp đơn vị hành chính các cấp ở Việt Nam** / Hà Thị Mỹ Hạnh, Đoàn Mạnh Hùng // Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động. - 2025. - Số 4. - Tr. 69 - 72



Mã QR

Tóm tắt: Nghiên cứu nội dung tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ

cán bộ, công chức, viên chức theo tư tưởng Hồ Chí Minh để đáp ứng yêu cầu sắp xếp đơn vị hành chính các cấp ở Việt Nam.

+ Môn loại: 352.609597 / X126D

178/. TRẦN THÁI BÌNH. **Bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam** / Trần Thái Bình // Tạp chí Quốc phòng toàn dân. - 2025. - Số 6. - Tr. 43 – 45



Mã QR

Tóm tắt: Nhấn mạnh bảo vệ Tổ quốc trong kỷ nguyên mới của Việt Nam, nêu rõ mục tiêu phát triển của đất nước và nhấn mạnh sự cần thiết phải nâng cao sức mạnh tổng hợp quốc gia. Qua đó xác định các mục tiêu và giải pháp trọng tâm trong công tác quốc phòng – an ninh, bao gồm xây dựng nền quốc phòng hiện đại, áp dụng chiến lược bảo vệ "từ sớm, từ xa" và bảo vệ lợi ích quốc gia trên trường quốc tế.

+ Môn loại: 355.009597 / B108V

179/. LÊ ĐÌNH QUY. **Nâng cao ý thức quốc phòng cho cán bộ, công chức cấp xã đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa** / Lê Đình Quy // Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động. - 2025. - Số 4. - Tr. 93 - 95



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày về tầm quan trọng của cán bộ, công chức cấp xã, thực trạng ý thức quốc phòng và đề xuất các giải pháp để nâng cao ý thức này nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa.

+ Môn loại: 355.009597 / N122C

180/. NGUYỄN TRƯỜNG SƠN. **Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong kỷ nguyên mới** / Nguyễn Trường Sơn, Ngô Xuân Ngọc // Tạp chí Dân tộc và Thời đại. - 2025. - Số 244. - Tr. 80 - 82



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày những thành tựu và hạn chế trong công tác xây dựng lực lượng Dân quân Tự vệ của Việt Nam trong những năm qua và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đảm bảo đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong kỷ nguyên mới của dân tộc.

+ Môn loại: 355.309597 / X126D

350. CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI VÀ DỊCH VỤ XÃ HỘI

181/. NGÔ TÀI DƯ. **Thanh niên tri ân người có công với cách mạng: Nối tiếp truyền thống, kiến tạo tương lai** / Ngô Tài Dư, Phạm Trọng Nghĩa// Tạp chí Thanh niên. - 2025. - Số 13. - Tr. 26 - 27



Mã QR

Tóm tắt: Trình ý nghĩa của việc tri ân người có công với cách mạng đối với thanh niên Việt Nam và các hoạt động tri ân tiêu biểu đã được thực hiện. Từ đó, đề xuất các giải pháp và định hướng nhằm nâng cao hiệu quả công tác tri ân, đảm bảo giá trị nhân văn và giáo dục của hoạt động này.

+ Môn loại: 362.86 / TH107N

182/. NGUYỄN THỊ MAI. **Phát triển nhà ở xã hội cho người lao động – Góc nhìn từ chính sách an sinh xã hội** / Nguyễn Thị Mai // Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động. - 2025. - Số 6. - Tr. 62 - 64



Tóm tắt: Phân tích vị trí, vai trò của nhà ở xã hội và thực trạng thực hiện chính sách an sinh xã hội về nhà ở xã hội. Từ đó, đưa ra một số giải pháp thực hiện tốt chính sách nhà ở xã hội.

Mã QR

+ Môn loại: 363.5 / PH110TR

183/. TRẦN NAM CHUÂN. **Bảo vệ môi trường nông nghiệp, nông thôn đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên phát triển thịnh vượng** / Trần Nam Chuân // Tạp chí Tài nguyên và Môi trường. - 2025. - Số 7 (453). - Tr. 7 - 9



Tóm tắt: Thực trạng và kết quả của công tác bảo vệ môi trường khu vực nông nghiệp, nông thôn và nông dân trong thời gian qua. Từ đó, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả bảo vệ môi trường khu vực nông nghiệp, nông thôn hiện nay.

Mã QR

+ Môn loại: 363.7009597 / B108V

184/. TRẦN THỊ LÂM. **Phát triển bền vững về môi trường góp phần đánh thức, khơi dậy các nguồn lực** / Trần Thị Lâm // Tạp chí Quản lý nhà nước. - 2025. - Số 354. - Tr. 44 - 48



Tóm tắt: Làm rõ quan điểm của Đảng về phát triển bền vững môi trường, đồng thời phân tích và đánh giá thực trạng thực hiện phát triển bền vững về môi trường tại Việt Nam. Trên cơ sở đó, đề xuất một số biện pháp góp phần đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Mã QR

+ Môn loại: 363.7009597 / PH110TR

185/. PHẠM DUY HOÀNG. **Gắn bảo đảm an ninh con người với phát triển kinh tế - xã hội ở vùng đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu** / Phạm Duy Hoàng // Tạp chí Lý luận chính trị. - 2025. - Số 568. - Tr. 109 - 116



Tóm tắt: Phân tích tác động của biến đổi khí hậu và gợi mở những giải pháp gắn kết nhiệm vụ bảo đảm an ninh con người với phát triển kinh tế - xã hội ở đồng bằng sông Cửu Long hiện nay.

Mã QR

+ Môn loại: 363.70095978 / G115B

186/. LƯƠNG KHẮC HIẾU. **Ứng dụng trí tuệ nhân tạo nâng cao hiệu quả truyền thông biến đổi khí hậu tại Đồng bằng sông Cửu Long hiện nay** / Lương Khắc Hiếu // Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông. - 2025. - Số 6. - Tr. 75 - 80



Tóm tắt: Phân tích tiềm năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong tối ưu hoá khả năng ứng dụng và nâng cao hiệu quả truyền thông biến đổi khí hậu tại Đồng bằng sông Cửu Long, đồng thời phân tích các thách thức, hạn chế và đề xuất chính sách, giải pháp phù hợp.

Mã QR

+ Môn loại: 363.70095978 / U556D

187/. PHAN THỊ SAO VI. **Khung chính sách toàn diện cho phát triển toà nhà ít carbon tại Việt Nam** / Phan Thị Sao Vi, Nguyễn Minh Ngọc, Bảo Trung // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 853 tháng 7. - Tr. 70 - 73

Tóm tắt: Phân tích hiện trạng và tiềm năng phát triển chính sách toà nhà ít carbon tại Việt Nam trong bối cảnh biến đổi khí hậu toàn cầu và cam kết quốc gia về phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050. Đánh giá các rào cản hiện tại, cơ hội và đề xuất khung chính sách toàn diện nhằm thúc đẩy sự phát triển của toà nhà xanh, hiệu quả năng lượng và ít carbon.

+ Môn loại: 363.709597 / KH513CH



Mã QR

188/. NGUYỄN MINH HOÀNG. **31,4 tỷ túi nilon và 36 tỷ tấn CO₂** / Nguyễn Minh Hoàng // Tạp chí Nông thôn mới. - 2025. - Số 7. - Tr. 12 - 13

Tóm tắt: Nêu thực trạng đáng báo động về ô nhiễm môi trường do 31,4 tỷ túi ni-lông thải ra mỗi năm tại Việt Nam và 36 tỷ tấn CO₂ toàn cầu. Từ đó, kêu gọi thay đổi hành vi tiêu dùng và nhấn mạnh trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc bảo vệ môi trường.

+ Môn loại: 363.7209597 / B100M



Mã QR

189/. NGUYỄN XUÂN LONG. **Nghiên cứu đề xuất giải pháp hỗ trợ giảm phát thải các-bon tại cảng biển Việt Nam đến năm 2030** / Nguyễn Xuân Long // Tạp chí Xây dựng. - 2025. - Số 6. - Tr. 376 - 379

Tóm tắt: Nghiên cứu thực trạng phát thải các-bon tại cảng biển Việt Nam và đề xuất các giải pháp khả thi nhằm hỗ trợ quá trình chuyển đổi xanh tại các cảng biển Việt Nam.

+ Môn loại: 363.739 / NGH305C



Mã QR

190/. NGUYỄN THỊ THANH THUỶ. **Phòng ngừa tội vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy nhằm bảo đảm quyền con người** / Nguyễn Thị Thanh Thuỷ // Tạp chí Quản lý nhà nước. - 2025. - Số 354. - Tr. 69 - 73

Tóm tắt: Khái quát kết quả phòng ngừa tội phạm vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy tại Việt Nam. Từ đó, làm rõ mối liên hệ giữa hiệu quả phòng ngừa tội phạm và việc thực thi quyền con người. Đồng thời, dựa trên các tồn tại, hạn chế và nguyên nhân của tình hình vi phạm, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả phòng ngừa, góp phần bảo đảm quyền con người trong bối cảnh kinh tế - xã hội hiện nay.

+ Môn loại: 364.1 / PH431NG



Mã QR

191/. NGUYỄN MINH TUẤN. **Phòng, chống lộ, mất bí mật nhà nước trên không gian mạng tại các tổ chức giám định tư pháp công lập** / Nguyễn Minh Tuấn, Đàm Thị Hồng Vân // Tạp chí Tòa án nhân dân. - 2025. - Số 11. - Tr. 44 - 49

Tóm tắt: Làm rõ một số vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến phòng, chống lộ, mất bí mật nhà nước trên không gian mạng tại các tổ chức giám định tư pháp công lập hiện nay, đồng thời kiến nghị một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác này trong thời gian tới.

+ Môn loại: 364.109597 / PH431CH



Mã QR

192/. PHẠM BÌNH DƯƠNG. **Đẩy mạnh cuộc đấu tranh, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực nhằm phát triển kinh tế - xã hội ở Việt Nam hiện nay** / Phạm Bình Dương // Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông. - 2025. - Số 6. - Tr. 32 - 37



Tóm tắt: Trình bày tư tưởng chỉ đạo của Đảng trong công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, đồng thời đánh giá sự cần thiết của việc tiếp tục đẩy mạnh công cuộc này. Trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp then chốt nhằm nâng cao hiệu quả đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, hướng tới mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội bền vững trong thời kỳ mới.
+ Môn loại: 364.16 / Đ126M

Mã QR

193/. ĐOÀN HỒNG NGỌC. **Tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước tại Việt Nam hiện nay và một số giải pháp phòng, chống thời gian tới** / Đoàn Hồng Ngọc // Tạp chí Cộng sản. - 2025. - Số 1.063. - Tr. 82 – 87



Tóm tắt: Trình bày thực trạng tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước ở Việt Nam. Đồng thời, phân tích những vấn đề trong việc xây dựng hệ thống quy định nhằm xử lý tình trạng này. Từ đó, đề xuất một số giải pháp phòng, chống tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước trong thời gian tới.
+ Môn loại: 364.1609597 / TH104NH

Mã QR

194/. TRẦN THẮNG LONG. **Công ước của Liên Hợp Quốc về chống tội phạm mạng và tác động đối với Việt Nam** / Trần Thắng Long // Tạp chí Khoa học Chính trị. - 2025. - Số 5. - Tr. 27 - 34



Tóm tắt: Nghiên cứu vai trò của Công ước Liên Hợp Quốc về chống tội phạm mạng năm 2024, đồng thời đánh giá tác động của Công ước đối với Việt Nam trong bối cảnh chuyển đổi số. Làm rõ ý nghĩa của Công ước trong việc chuẩn hoá luật pháp, thúc đẩy hợp tác quốc tế và bảo vệ chủ quyền quốc gia trên không gian mạng. Thảo luận những thách thức mà Việt Nam phải đối mặt khi triển khai, đồng thời đề xuất giải pháp để tận dụng tối đa lợi ích từ khung pháp lý này.

+ Môn loại: 364.4 / C455U

Mã QR

370. GIÁO DỤC

195/. NGUYỄN VĂN KHÁNH. **Kế thừa kinh nghiệm lịch sử, phát triển giáo dục Việt Nam trong kỷ nguyên mới** / Nguyễn Văn Khánh // Tạp chí Lý luận chính trị. - 2025. - Số 569. - Tr. 99 - 104



Tóm tắt: Phân tích các kinh nghiệm giáo dục Việt Nam trong các thời kỳ lịch cận, hiện đại, qua đó rút ra những bài học, đề xuất một số gợi mở về việc tham khảo cho phát triển giáo dục Việt Nam trong kỷ nguyên mới.

+ Môn loại: 370.9597 / K250TH

Mã QR

196/. NGUYỄN VĂN THÀNH. **Phát triển khoa học và công nghệ giáo dục đáp ứng yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0 trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hoá** / Nguyễn Văn Thành // Tạp chí Quản lý giáo dục. - 2025. - Số 6. - Tr. 169 - 174



Tóm tắt: Trình bày về những vấn đề đặt ra trong phát triển khoa học và công nghiệp dạy học đáp ứng yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0.

Mã QR

+ Môn loại: 370.9597 / PH110TR

197/. TRỊNH HOA MINH. **Cá nhân hoá học tập với trí tuệ nhân tạo trong bối cảnh giáo dục 4.0** / Trịnh Hoa Minh // Tạp chí Quản lý giáo dục. - 2025. - Số 6. - Tr. 141 - 148



Tóm tắt: Khám phá vai trò của trí tuệ nhân tạo trong việc chuyển đổi học tập cá nhân hoá trong bối cảnh Giáo dục 4.0, tập trung vào các công nghệ cốt lõi, ứng dụng thực tiễn, xu hướng mới nổi, cũng như các cân nhắc quan trọng để đảm bảo tích hợp trí tuệ nhân tạo một cách có hiệu quả và có đạo đức.

Mã QR

+ Môn loại: 371.33 / C100NH

198/. NGUYỄN THỊ KIM HOA. **Nâng cao chất lượng giáo dục cho người khuyết tật ở Việt Nam: Phân tích SWOT và đề xuất giải pháp** / Nguyễn Thị Kim Hoa, Trần Thị Văng // Tạp chí Giáo dục. - 2025. - Số 12, tập 25. - Tr. 13 - 18



Tóm tắt: Đề cập đến những điểm nổi bật trong giáo dục người khiếm thị, phân tích SWOT (điểm mạnh, điểm yếu, thời cơ và thách thức) cũng như chỉ ra điểm nổi bật trong giáo dục người khiếm thị Việt Nam. Trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp thiết thực nhằm nâng cao chất lượng giáo dục cho đối tượng này.

Mã QR

+ Môn loại: 371.9 / N122C

199/. LÊ THỊ THANH THUY. **Sử dụng phương pháp kỹ thuật tích cực trong can thiệp hành vi gây hấn ở học sinh tiểu học** / Lê Thị Thanh Thủy, Nguyễn Thị Thanh Nga // Tạp chí Giáo dục. - 2025. - Số 11, tập 25. - Tr. 23 - 28



Tóm tắt: Hệ thống hoá cơ sở lý luận về hành vi gây hấn ở học sinh tiểu học và phân tích khả năng vận dụng phương pháp kỹ thuật tích cực như một hướng tiếp cận hiệu quả trong quản lý hành vi. Qua đó, bài báo góp phần cung cấp cơ sở khoa học và thực tiễn giúp giáo viên nâng cao năng lực xử lý hành vi lệch chuẩn ở trẻ, hướng tới một môi trường học tập an toàn, tích cực và nhân văn.

Mã QR

+ Môn loại: 372.15 / S550D

200/. PHẠM NGỌC SƠN. **Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá năng lực giáo dục STEM của giáo viên trung học cơ sở** / Phạm Ngọc Sơn // Tạp chí Giáo dục. - 2025. - Số 12, tập 25. - Tr. 7 - 12



Tóm tắt: Xây dựng bộ tiêu chí để đánh giá năng lực giáo dục STEM của giáo viên trung học cơ sở nhằm đáp ứng nhu cầu cấp thiết về đội ngũ giáo viên STEM chất lượng cao tại Việt Nam.

Mã QR

+ Môn loại: 373.112 / X126D

201/. NGUYỄN QUỲNH SƠN. **Một số yếu tố trong vấn đề tư vấn hướng nghiệp tại các trường trung học phổ thông** / Nguyễn Quỳnh Sơn // Tạp chí Quản lý giáo dục. - 2025. - Số 6. - Tr. 154 - 157



Mã QR

Tóm tắt: Nhấn mạnh tầm quan trọng của hoạt động giáo dục hướng nghiệp ở chương trình phổ thông trong bối cảnh hiện nay. Qua đó, đề xuất cụ thể trong việc hướng dẫn học sinh lựa chọn nghề nghiệp và trình bày các bước định hướng chi tiết nhằm hỗ trợ học sinh trung học phổ thông tìm được nghề nghiệp phù hợp.

+ Môn loại: 373.238 / M458S

202/. LÊ THỊ THUÝ NGA. **Quản lý hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở trường trung học phổ thông theo tiếp cận phát triển năng lực học sinh** / Lê Thị Thuý Nga // Tạp chí Quản lý giáo dục. - 2025. - Số 5. - Tr. 45 – 52



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích về ý nghĩa và đề xuất biện pháp quản lý hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh ở trường trung học cơ sở.

+ Môn loại: 373.238 / QU105L

203/. ĐỖ KHÁNH LINH. **Định hướng xây dựng mô hình quản lý giáo dục STEM hình thức trải nghiệm ở trường tiểu học gắn với mục tiêu phát triển bền vững** / Đỗ Khánh Linh // Tạp chí Quản lý giáo dục. - 2025. - Số 5. - Tr. 40 - 44



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày định hướng xây dựng mô hình quản lý giáo dục STEM hình thức trải nghiệm ở trường tiểu học gắn với mục tiêu phát triển bền vững. Đồng thời, gợi ý về mô hình quản lý giáo dục STEM ở trường tiểu học gắn mục tiêu phát triển bền vững.

+ Môn loại: 373.35 / Đ312H

204/. NGUYỄN ÁNH NGUYỆT. **Giáo dục khởi nghiệp cho sinh viên ở một số quốc gia trên thế giới và gợi mở đối với Việt Nam** / Nguyễn Ánh Nguyệt // Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông. - 2025. - Số 6. - Tr. 81 - 86



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày khái quát quan niệm về giáo dục khởi nghiệp, thực tế giáo dục khởi nghiệp cho sinh viên ở một số quốc gia trên thế giới, trên cơ sở đó, rút ra một số khuyến nghị về giải pháp đối với Việt Nam.

+ Môn loại: 378.1 / GI-108D

205/. PHẠM BÍCH THUYẾT. **Phát triển mô hình đại học chia sẻ - một số nội dung cơ bản** / Phạm Bích Thuý // Tạp chí Khoa học Xã hội. - 2025. - Số 6 (329). - Tr. 45 - 54



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích làm rõ giá trị tiềm năng từ mô hình đại học chia sẻ mang lại và một số nội dung từ mô hình này cần hướng tới trong điều kiện Việt Nam phát triển mô hình đại học chia sẻ hiện nay.

+ Môn loại: 378.1 / PH110TR

206/. LÊ THỊ HỒNG NA. **Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong đào tạo ngành kiến trúc: Cơ hội và thách thức** / Lê Thị Hồng Na, Trần Công Danh// Tạp chí Kiến trúc. - 2025. - Số 361. - Tr. 77 - 81



Tóm tắt: Phân tích vai trò và hiệu quả của trí tuệ nhân tạo trong giáo dục kiến trúc, đồng thời thảo luận về các thách thức và triển vọng khi tích hợp trí tuệ nhân tạo vào chương trình. Từ đó xây dựng một mô hình giáo dục toàn diện, linh hoạt và phù hợp với nhu cầu của kiến trúc sư tương lai.

Mã QR

+ Môn loại: 378.1 / U556D

207/. NGUYỄN LÊ HẰNG. **Mô hình đại học thông minh: Thực tiễn từ Úc và kinh nghiệm cho Việt Nam** / Nguyễn Lê Hằng, Nguyễn Đức Ca, Phạm Ngọc Dương,... // Tạp chí Giáo dục. - 2025. - Số 13, tập 25. - Tr. 18 - 23



Tóm tắt: Cung cấp cái nhìn tổng quát về kinh nghiệm trong triển khai mô hình đại học thông minh của Úc. Từ đó, rút ra một số bài học kinh nghiệm trong phát triển, triển khai mô hình đại học thông minh ở Việt Nam, qua đó, nhằm không ngừng nâng cao chất lượng và phát triển giáo dục đại học trong bối cảnh hiện đại.

Mã QR

+ Môn loại: 378.597 / M450H

208/. NGUYỄN THUÝ HẠNH. **Mối quan hệ giữa chất lượng dịch vụ giáo dục đại học với sự hài lòng của người học trong bối cảnh hiện nay** / Nguyễn Thuý Hạnh, Nguyễn Đức Ca // Tạp chí Giáo dục. - 2025. - Số 14, tập 25. - Tr. 25 - 29



Tóm tắt: Phân tích một số khía cạnh về mối liên quan giữa chất lượng dịch vụ giáo dục đại học và mức độ hài lòng của người học, từ đó đề xuất một số định hướng phù hợp để nâng cao sự hài lòng của người học, nâng cao hiệu quả và tính cạnh tranh của các cơ sở giáo dục đại học trong bối cảnh hiện nay.

Mã QR

+ Môn loại: 378.597 / M452QU

209/. PHẠM BÍCH THUY. **Một số vấn đề lí luận về phương pháp học tập phục vụ cộng đồng** / Phạm Bích Thuý // Tạp chí Giáo dục. - 2025. - Số 11, tập 25. - Tr. 5 - 10



Tóm tắt: Hệ thống hoá quan điểm của các nghiên cứu để tìm hiểu về khái niệm, đặc điểm, các hình thức và quy trình thực hiện phương pháp học tập phục vụ cộng đồng, đóng góp thêm về mặt lí luận, giúp các nhà giáo dục có thể áp dụng thành công lí thuyết này trong việc phát triển chương trình giáo dục, tổ chức hoạt động dạy học một môn học và một bài học.

Mã QR

+ Môn loại: 378.597 / M458S

210/. LÊ THANH HÀ. **Nghiên cứu vai trò của các trường đại học trong việc phát triển tiềm năng khoa học – kỹ thuật của Việt Nam** / Lê Thanh Hà// Tạp chí Quản lý giáo dục. - 2025. - Số 5. - Tr. 72 - 80



Tóm tắt: Làm rõ 4 vai trò của trường đại học trong việc phát triển tiềm năng khoa học và kỹ thuật của Việt Nam. Đưa ra 5 gợi ý chính sách về việc tăng cường vai trò của trường đại học trong việc phát triển tiềm năng khoa học

Mã QR

và kỹ thuật, đồng thời gợi ý về việc hoàn thiện chiến lược phát triển cho các trường đại học ở Việt Nam.

+ Môn loại: 378.597 / NGH305C

211/. AN BIÊN THUỶ. **Phát triển năng lực số cho sinh viên sư phạm tại Việt Nam: Mô hình tiếp cận và giải pháp** / An Biên Thuỷ, Hà Văn Dũng, Nguyễn Thị Lan Ngọc,... // Tạp chí Giáo dục. - 2025. - Số 12, tập 25. - Tr. 1 – 6



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích một số mô hình phát triển năng lực số, làm căn cứ tiếp cận cho việc xác định quy trình phát triển năng lực số cho sinh viên sư phạm và đề xuất các giải pháp phát triển năng lực số cho sinh viên sư phạm tại Việt Nam.

+ Môn loại: 378.597 / PH110TR

212/. PHẠM TUẤN HIỆP. **Tư duy phản biện trong nghiên cứu khoa học: Cơ sở lý luận và giải pháp phát triển cho sinh viên đại học** / Phạm Tuấn Hiệp, Trần Thuỵ Băng Khuê // Tạp chí Quản lý giáo dục. - 2025. - Số 5. - Tr. 131 - 138



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích vai trò, đặc điểm và quá trình hình thành tư duy phản biện trong hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên tại các trường đại học Việt Nam hiện nay. Từ đó, đề xuất hệ thống các giải pháp từ phía nhà trường, giảng viên và bản thân sinh viên nhằm phát triển hiệu quả tư duy phản biện trong môi trường học thuật.

+ Môn loại: 378.597 / T550D

213/. LƯƠNG NGỌC BÍCH. **Đào tạo đại học tư thục ở Đồng bằng sông Cửu Long nhằm đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao** / Lương Ngọc Bích // Tạp chí Khoa học Xã hội. - 2025. - Số 7 (330). - Tr. 55 - 70



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích những thách thức tại các trường đại học tư thục ở Đồng bằng sông Cửu Long. Đồng thời, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và uy tín của các trường đại học tư thục trong khu vực nhằm đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao trong bối cảnh hiện nay.

+ Môn loại: 378.5978 / Đ108T

380. THƯƠNG MẠI

214/. NGUYỄN THỊ KIM THU. **Giải pháp thúc đẩy thương mại điện tử xanh tại Việt Nam** / Nguyễn Thị Kim Thu // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 851. - Tr. 16 - 18



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích khái niệm, lợi ích của thương mại điện tử xanh đối với doanh nghiệp và môi trường, đồng thời chỉ ra những thuận lợi, khó khăn khi triển khai tại Việt Nam. Từ đó, đề xuất một số giải pháp nhằm thúc đẩy thương mại điện tử xanh, góp phần nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong kinh doanh và xây dựng hệ sinh thái tiêu dùng bền vững tại Việt Nam trong thời gian tới.

+ Môn loại: 381.09597 / GI-103PH

215/. NGUYỄN HỒNG THU. **Phát triển thương mại điện tử Việt Nam: Cơ hội và thách thức trong kỷ nguyên số** / Nguyễn Hồng Thu // Tạp chí Thị trường Tài chính Tiền tệ. - 2025. - Số 7. - Tr. 16 - 23



Tóm tắt: Làm rõ thực trạng của thương mại điện tử Việt Nam và phân tích các cơ hội và thách thức, qua đó đưa ra một số giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển thương mại điện tử bền vững hơn trong kỷ nguyên số hiện nay.

Mã QR

+ Môn loại: 381.09597 / PH110TR

216/. VŨ ANH TUẤN. **Hạ tầng cốt lõi để chuyển sang xe điện thành công** / Vũ Anh Tuấn // Tạp chí Tuổi trẻ cuối tuần. - 2025. - Số 28. - Tr. 14 - 15



Tóm tắt: Trình bày về hạ tầng cốt lõi cần thiết để Việt Nam chuyển đổi thành công sang xe điện (EV), gồm năm hệ thống hạ tầng quan trọng: trạm sạc công cộng, hạ tầng đổi pin, hạ tầng điện đô thị, chuẩn kết nối và thanh toán số, cùng với không gian đỗ xe tích hợp sạc. Nhấn mạnh vai trò của chính phủ trong việc ban hành các chính sách đột phá để thúc đẩy sự phát triển của các hệ thống này.

Mã QR

+ Môn loại: 388.09597 / H100T

217/. LÊ XUÂN TRƯỜNG. **Phát triển dịch vụ logistics, thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu** / Lê Xuân Trường // Tạp chí Tài chính Doanh nghiệp. - 2025. - Số 7. - Tr. 34 - 37



Tóm tắt: Phân tích cơ hội, thực trạng, nguyên nhân và đề xuất giải pháp nhằm phát triển dịch vụ logistics Việt Nam, qua đó thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu.

Mã QR

+ Môn loại: 388.09597 / PH110TR

218/. LÊ HÙNG LÂN. **Phát triển giao thông xanh dựa trên hệ thống giao thông thông minh và logistics thông minh** / Lê Hùng Lân, Lê Xuân Trường, Phan Thị Thanh Ngọc // Tạp chí Xây dựng. - 2025. - Số 6. - Tr. 372 - 375



Tóm tắt: Phân tích khía cạnh đóng góp của hệ thống giao thông thông minh ITS và logistics thông minh cho phát triển giao thông xanh, từ đó đa dạng hoá được các nguồn lực, giải pháp, góp phần thực hiện thành công mục đích phát triển giao thông xanh của Việt Nam.

Mã QR

+ Môn loại: 388.09597 / PH110TR

219/. ĐÌNH HOÀNG MINH. **Phân tích xu hướng ESG tác động tới tái cấu trúc chuỗi cung ứng toàn cầu và một số gợi ý cho Việt Nam** / Đình Hoàng Minh // Tạp chí Tài chính Doanh nghiệp. - 2025. - Số 7. - Tr. 26 - 29



Tóm tắt: Phân tích thực trạng tích hợp ESG (Environmental, Social, and Governance - Môi trường, Xã hội và Quản trị) và xu hướng tái cấu trúc chuỗi cung ứng toàn cầu. Đồng thời, tiến hành phân tích chuyên sâu về thách thức và cơ hội cho bối cảnh Việt Nam. Từ đó, đề xuất các chính sách có khả năng thực thi cao, được hỗ trợ bởi dẫn chứng quốc tế và khung phân tích học thuật.

Mã QR

+ Môn loại: 388.09597 / PH121T

220/. NGUYỄN HỒNG THÁI. **Kinh nghiệm quy hoạch và phát triển giao thông đô thị bền vững: Bài học từ thế giới cho Việt Nam** / Nguyễn Hồng Thái, Cao Quang Khải // Tạp chí Xây dựng. - 2025. - Số 7. - Tr. 204 - 207



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích các chiến lược và kinh nghiệm thành công trong quy hoạch và phát triển giao thông đô thị bền vững từ các quốc gia tiên tiến như Đức, Pháp, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc và Thái Lan. Dựa trên phân tích so sánh về ưu điểm, hạn chế và điều kiện áp dụng, rút ra những bài học kinh nghiệm then chốt, đồng thời đề xuất các giải pháp quy hoạch phù hợp với bối cảnh đô thị Việt Nam hiện nay.

+ Môn loại: 388.4 / K312NGH

390. PHONG TỤC, NGHI LỄ VÀ VĂN HOÁ DÂN GIAN

221/. NGUYỄN MINH ĐỨC. **Phát huy nét đẹp của trò chơi, trò diễn dân gian trong truyền tải tín ngưỡng, văn hoá Việt Nam tới khách du lịch** / Nguyễn Minh Đức // Tạp chí Thanh niên. - 2025. - Số 12. - Tr. 33 - 34



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày về vai trò, giá trị và tiềm năng khai thác các trò chơi, trò diễn dân gian Việt Nam trong phát triển du lịch, đồng thời nhấn mạnh sự cần thiết của việc bảo tồn các loại hình di sản này trước nguy cơ mai một.

+ Môn loại: 398.09597 / PH110H

400. NGÔN NGỮ

222/. ĐẶNG PHƯƠNG MAI. **Học từ vựng tiếng Anh thông qua sơ đồ tư duy: Cơ sở lý thuyết, nền tảng nhận thức, lợi ích và khó khăn** / Đặng Phương Mai, Bùi Thị Thanh Thủy // Tạp chí Quản lý giáo dục. - 2025. - Số 5. - Tr. 216 - 220



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích vai trò của sơ đồ tư duy trong việc nâng cao khả năng tiếp thu từ vựng tiếng Anh, trong đó giới thiệu cơ sở lý thuyết, các nền tảng về mặt nhận thức mà phương pháp này mang lại, cùng với những minh chứng thực tiễn về hiệu quả ứng dụng sơ đồ tư duy trong việc cải thiện vốn từ. Từ đó, đưa ra nhận định tổng quan về những thuận lợi cũng như trở ngại khi áp dụng sơ đồ tư duy vào việc học từ vựng.

+ Môn loại: 428.2 / H419T

223/. NGUYỄN THỊ TRÚC PHƯƠNG. **Ý niệm về thời gian trong chữ Hán dưới góc nhìn của thuyết “Tam tài”** / Nguyễn Thị Trúc Phương // Tạp chí Ngôn ngữ & đời sống. - 2025. - Số 6 (368). - Tr. 182 - 189



Mã QR

Tóm tắt: Thông qua những chữ Hán có ý nghĩa liên quan đến thời gian, khảo sát những sự vật được lựa chọn để biểu thị thời gian, từ đó tìm hiểu về cách thức tư duy, nhận thức của người xưa về một ý niệm trừu tượng - thời gian. Các sự vật biểu thị thời gian này được xét trên cơ sở mối tương quan giữa con người và tự nhiên của thuyết "Tam tài".

+ Môn loại: 495.17 / Y600N

224/. NGUYỄN MẠNH TIẾN. **Một số đặc điểm cấu tạo của thành ngữ đối trong tiếng Việt** / Nguyễn Mạnh Tiến, Amphay Kirivong // Tạp chí Ngôn ngữ & đời sống. - 2025. - Số 6 (368). - Tr. 28 - 34

Tóm tắt: Xem xét đặc điểm cấu tạo ngữ pháp của thành ngữ đối trong tiếng Việt, nhằm xác định cách hiểu về thành ngữ đối, miêu tả đặc điểm cấu tạo ngữ pháp của chúng, và phân tích một số nét độc đáo trong cấu tạo của thành ngữ đối trong tiếng Việt.

+ Môn loại: 495.9225 / M458S



Mã QR

225/. TRỊNH QUỲNH ĐÔNG NGHI. **Hiện tượng trộn mã tiếng Việt trong bối cảnh truyền thông số đương đại** / Trịnh Quỳnh Đông Nghi // Tạp chí Ngôn ngữ & đời sống. - 2025. - Số 7 (370). - Tr. 35 - 43

Tóm tắt: Khảo sát hiện tượng trộn mã trong tiếng Việt hiện đại trên các nền tảng truyền thông số, sử dụng cách tiếp cận liên ngành kết hợp giữa ngôn ngữ học xã hội, ngữ dụng học và truyền thông. Phân tích hình thức, chức năng và động cơ giao tiếp của hiện tượng này, đồng thời đặt nó trong bối cảnh toàn cầu hoá ngôn ngữ và truyền thông đa nền tảng.

+ Môn loại: 495.9228 / H305T



Mã QR

600. CÔNG NGHỆ

226/. NGUYỄN TRỌNG DẦN. **Nghiên cứu về phát triển kỹ năng giao tiếp của trẻ rối loạn phổ tự kỷ tại gia đình** / Nguyễn Trọng Dần // Tạp chí Quản lý giáo dục. - 2025. - Số 6. - Tr. 123 - 129

Tóm tắt: Tổng quan về các cách tiếp cận phát triển giao tiếp, kỹ năng giao tiếp của trẻ rối loạn phổ tự kỷ để gợi mở một số cách cha mẹ hỗ trợ trẻ phát triển giao tiếp tại gia đình.

+ Môn loại: 618.92 / NGH305C



Mã QR

227/. VƯƠNG HẢI LONG. **Hệ thống tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong quá trình phát triển quy hoạch, kiến trúc và xây dựng tại Việt Nam** / Vương Hải Long // Tạp chí Kiến trúc. - 2025. - Số 361. - Tr. 20 - 21

Tóm tắt: Đánh giá thực trạng và nhu cầu đối với các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng tại Việt Nam. Phân tích một số thách thức trong việc áp dụng các văn bản quy chuẩn xây dựng hiện hành. Trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý và chất lượng công trình xây dựng tại Việt Nam.

+ Môn loại: 624 / H250TH



Mã QR

228/. TRẦN VŨ THUỖ NGA. **Giải pháp chuyển đổi số cho lĩnh vực kế toán – kiểm toán tại Việt Nam** / Trần Vũ Thuỷ Nga // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 851. - Tr. 151 - 153

Tóm tắt: Đánh giá thực trạng của chuyển đổi số đối với hoạt động trong lĩnh vực kế toán - kiểm toán, từ đó đưa ra những giải pháp nhằm phát triển chuyển đổi số trong lĩnh vực này tại Việt Nam.



Mã QR

+ Môn loại: 657 / GI-103PH

229/. PHẠM THỊ THUÝ. **Kiểm toán Môi trường - Xã hội - Quản trị: Thực trạng và giải pháp** / Phạm Thị Thuý, Nguyễn Mai Chi // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 852. - Tr. 147 - 150



Tóm tắt: Đánh giá tổng quan thực trạng kiểm toán Môi trường - Xã hội - Quản trị tại Việt Nam, qua đó, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng hình thức kiểm toán này tại Việt Nam.

Mã QR

+ Môn loại: 657 / K304T

230/. NGUYỄN THỊ THANH THUÝ. **Nâng cao chất lượng đào tạo kế toán trong bối cảnh chuyển đổi số** / Nguyễn Thị Thanh Thuý // Tạp chí Tài chính Doanh nghiệp. - 2025. - Số 7. - Tr. 42 - 45



Tóm tắt: Phân tích nhu cầu nguồn nhân lực kế toán, đồng thời làm rõ vai trò và thực trạng chuyển đổi số trong đào tạo kế toán. Từ đó, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo kế toán trong bối cảnh chuyển đổi số.

Mã QR

+ Môn loại: 657 / N122C

231/. LÊ BA PHONG. **Văn hoá hợp tác và đổi mới thanh đạm: Vai trò trung gian của quản trị tri thức trong SMEs Việt Nam** / Lê Ba Phong // Tạp chí Kinh tế & Phát triển. - 2025. - Số 336. - Tr. 44 - 53



Tóm tắt: Khám phá các cơ chế và điều kiện thích hợp để cải thiện khả năng đổi mới thanh đạm của các doanh nghiệp vừa và nhỏ Việt Nam. Trình bày những tác động của văn hoá hợp tác đến các khía cạnh của đổi mới thanh đạm. Đồng thời, xác nhận vai trò trung gian của quản trị tri thức trong mối quan hệ giữa văn hoá hợp tác và khả năng đổi mới thanh đạm.

Mã QR

+ Môn loại: 658.4 / V115H

232/. LÊ NGUYỄN ANH. **Xu hướng mới trong quản trị doanh nghiệp thời đại số** / Lê Nguyễn Anh // Tạp chí Tài chính Doanh nghiệp. - 2025. - Số 6. - Tr. 56 - 59



Tóm tắt: Phân tích những thay đổi mang tính bước ngoặt trong phương thức quản trị doanh nghiệp dưới tác động của công nghệ số và chuyển đổi số toàn cầu. Nhấn mạnh vai trò ngày càng tăng của lãnh đạo kỹ thuật số và năng lực thích ứng với môi trường kinh doanh liên tục biến động. Qua đó, đề xuất một số định hướng chiến lược giúp doanh nghiệp Việt Nam nâng cao hiệu quả quản trị và khả năng cạnh tranh trong kỷ nguyên số.

Mã QR

+ Môn loại: 658.4 / X500H

233/. NGUYỄN THỊ LAN ANH. **Thực trạng hệ thống thông tin logistics tại Việt Nam** / Nguyễn Thị Lan Anh, Lê Thị Minh Huyền, Nguyễn Thị Thanh Huyền // Tạp chí Xây dựng. - 2025. - Số 6. - Tr. 162 - 165



Tóm tắt: Nghiên cứu tình trạng ứng dụng hệ thống thông tin logistics tại Việt Nam nhằm hỗ trợ thông tin cho các nhà lập chính sách cũng như các doanh nghiệp trong việc lập kế hoạch và ra quyết định liên quan đến thiết lập hệ thống thông tin logistics.

Mã QR

+ Môn loại: 658.5 / TH552TR

234/. LÊ THỊ MAI HƯƠNG. **Kinh nghiệm định giá thương hiệu từ Vương quốc Anh và bài học cho Việt Nam** / Lê Thị Mai Hương // Tạp chí Tài chính. - 2025. - Số 851. - Tr. 100 - 103



Tóm tắt: Đánh giá phương pháp định giá thương hiệu từ Vương quốc Anh và phân tích nội dung các bước định giá của một số phương pháp thương hiệu nổi bật. Từ đó, nghiên cứu rút ra những bài học kinh nghiệm quan trọng cho Việt Nam.

Mã QR

+ Môn loại: 658.8 / K312NGH

235/. NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG. **Sức mạnh của truyền thông trong lan toả văn hoá doanh nghiệp và tạo dựng thương hiệu** / Nguyễn Thị Thu Hương // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2025. - Số 611. - Tr. 132 - 136



Tóm tắt: Phân tích mối quan hệ giữa văn hoá doanh nghiệp và thương hiệu. Đồng thời, làm rõ vai trò của truyền thông trong việc lan toả văn hoá doanh nghiệp và tạo dựng thương hiệu. Trên cơ sở đó, đề xuất các giải pháp nhằm phát huy tối đa sức mạnh của truyền thông để đạt được mục tiêu trên.

Mã QR

+ Môn loại: 658.8 / S552M

236/. LÊ THỊ MAI HƯƠNG. **Hiệu quả của công nghệ vật liệu trong quản lý xây dựng hệ thống thoát nước theo định hướng đô thị xanh** / Lê Thị Mai Hương, Tạ Văn Phần // Tạp chí Xây dựng. - 2025. - Số 7. - Tr. 208 - 212



Tóm tắt: Nghiên cứu hiệu quả của các vật liệu xây dựng tiêu biểu trong giải pháp thoát nước theo định hướng đô thị xanh. Phân tích đặc tính, khả năng ứng dụng, và vai trò của vật liệu trong việc cải thiện thoát nước, giảm ngập úng, nâng cao bền vững và thích ứng biến đổi khí hậu. Đồng thời, chỉ ra rào cản ứng dụng và đề xuất chính sách hỗ trợ, tiêu chuẩn kỹ thuật, định hướng phát triển trong tương lai.

Mã QR

+ Môn loại: 693 / H309QU

700. NGHỆ THUẬT

237/. NGUYỄN DUY BẮC. **Nền văn học, nghệ thuật Việt Nam sau 50 năm đất nước thống nhất (1975-2025) những vấn đề đặt ra và định hướng phát triển** / Nguyễn Duy Bắc // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2025. - Số 6 (415). - Tr. 46 - 51



Tóm tắt: Trình bày những thành tựu và đóng góp to lớn của nền văn học, nghệ thuật Việt Nam sau 50 năm đất nước thống nhất (1975-2025). Đồng thời, đặt ra những vấn đề cần quan tâm, định hướng để phát triển nền văn học, nghệ thuật Việt Nam trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc.

Mã QR

+ Môn loại: 700.9597 / N254V

238/. NGÔ VIỆT NAM SƠN. **Kiến trúc quy hoạch miền Nam (1975-2025) và tương lai - Phần II** / Ngô Việt Nam Sơn // Tạp chí Kiến trúc. - 2025. - Số 360. - Tr. 21 - 26



Tóm tắt: Nhận diện các thành tựu phát triển kiến trúc và quy hoạch tại Việt Nam, đặc biệt là khu vực miền Nam, từ năm 1975 đến nay và định hướng tương lai đến năm 2050.

Mã QR

+ Môn loại: 711 / K305TR

239/. TRẦN TRỌNG HANH. **Phân vùng định cư thích ứng với biến đổi khí hậu ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long** / Trần Trọng Hanh // Tạp chí Xây dựng. - 2025. - Số 7. - Tr. 134 – 138



Tóm tắt: Tổng quan về Đồng bằng sông Cửu Long và đánh giá tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu, nước biển dâng và xâm nhập mặn lên hoạt động định cư. Trình bày các kịch bản biến đổi khí hậu cùng ảnh hưởng của chúng đối với ngập lụt và xâm nhập mặn. Từ đó, đề xuất phương án phân vùng định cư thích ứng và các giải pháp cụ thể cho từng vùng, hướng tới xây dựng mô hình định cư chống chịu và phát triển bền vững cho Đồng bằng sông Cửu Long.

Mã QR

+ Môn loại: 711 / PH121V

240/. NGUYỄN THANH PHONG. **Tiền đình hậu tự: Nét đặc sắc của đình làng đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa ở An Giang** / Nguyễn Thanh Phong // Tạp chí Văn hoá học. - 2025. - Số 2 (78). - Tr. 23 - 32



Tóm tắt: Phân tích đặc trưng kiến trúc, công năng, ý nghĩa tâm linh của đình làng đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa ở An Giang dựa trên sự đối sánh các tư liệu điều tra điền dã với tư liệu sách vở thu thập được, qua đó làm nổi bật tính đa tầng, tính phức hợp, tính linh động, thích ứng hoàn cảnh của đình làng đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa trong bối cảnh rộng lớn hơn là hệ thống đình làng ở Nam Bộ.

Mã QR

+ Môn loại: 726.0959791 / T305Đ

241/. NGUYỄN THỊ PHƯƠNG CHI. **Về quy mô hành cung thời Trần/ Nguyễn Thị Phương Chi, Trịnh Thị Hường** // Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử. - 2025. - Số 3 (587). - Tr. 19 - 27



Tóm tắt: Phân tích cơ sở nhìn nhận quy mô hành cung thời Trần dựa trên chính trị, quân sự và văn hoá tinh thần. Đánh giá quy mô hành cung nhìn từ một số trường hợp cụ thể như hành cung Tức Mặc - Thiên Trường, hành cung Vũ Lâm, hành cung Long Hưng.

Mã QR

+ Môn loại: 728.809597 / V250QU

242/. PHAN HỮU. **Làng gốm Biên Hoà: Mãi tự hào di sản gốm sứ đất Nam** / Phan Hữu // Tạp chí Văn hiến Việt Nam. - 2025. - Số 5+6 (364+365). - Tr. 64 - 65



Tóm tắt: Trình bày về lịch sử hình thành, yếu tố phát triển và vai trò trong sản xuất, bảo tồn văn hoá của làng gốm Biên Hoà. Đồng thời, phân tích quá trình hiện đại hoá sản xuất, những thách thức hiện tại và đề xuất giải pháp nhằm vượt qua thách thức, bảo tồn văn hoá làng gốm.

Mã QR

+ Môn loại: 738.0959775 / L106G

243/. TRỊNH VÂN NGÀ. **Cửu đỉnh Huế - Nét đẹp vương quyền và bản sắc dân tộc** / Trịnh Vân Nga // Tạp chí Diễn đàn Văn nghệ Việt Nam. - 2025. - Số 38. - Tr. 50 - 53

Tóm tắt: Trình bày về Cửu đỉnh Huế, làm rõ mục đích, vị trí và ý nghĩa của các đỉnh. Phân tích ý nghĩa con số 9 trong văn hoá, cùng chi tiết hoạ tiết, kích thước và trọng lượng của các đỉnh. Qua đó, khẳng định giá trị của Cửu đỉnh và nghệ thuật đúc đồng trong văn hoá truyền thống của Việt Nam.

+ Môn loại: 739.5 / C566Đ



Mã QR

244/. PHẠM MINH QUÂN. **Từ tiền chiến đến kháng chiến: Tô Ngọc Vân và 80 năm di sản giáo dục nghệ thuật** / Phạm Minh Quân // Tạp chí Văn nghệ Quân đội. - 2025. - Số 1066+1067 tháng 8. - Tr. 175 - 181

Tóm tắt: Trình bày về cuộc đời và sự nghiệp của họa sĩ Tô Ngọc Vân, tập trung vào vai trò tiên phong của ông trong nền mỹ thuật và giáo dục nghệ thuật hiện đại Việt Nam.

+ Môn loại: 759.9597 / T550T



Mã QR

245/. TRẦN ĐÌNH HẰNG. **Du nhập kỹ nghệ nhiếp ảnh phương Tây vào Việt Nam** / Trần Đình Hằng // Tạp chí Xưa Nay. - 2025. - Số 576. - Tr. 37 - 39

Tóm tắt: Trình bày xu hướng canh tân ở Đại Nam từ cuối thế kỷ XIX và sự du nhập kỹ nghệ nhiếp ảnh với các nhân vật lịch sử như Đặng Huy Trứ với hiệu ảnh Cẩm Hiếu Đường hay hiệu ảnh tại Thương Bạc (Huế) của ông Trương Văn Sán.

+ Môn loại: 770.9597 / D500NH



Mã QR

246/. TẠ HOÀNG MAI ANH. **Âm nhạc trong vai trò phản ánh và phát triển ngôn ngữ** / Tạ Hoàng Mai Anh // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2025. - Số 611. - Tr. 94 - 97

Tóm tắt: Đề cập tới vai trò quan trọng của âm nhạc trong việc giáo dục ngôn ngữ thông qua việc phản ánh đặc điểm, quá trình phát triển của ngôn ngữ và khả năng kết nối cộng đồng.

+ Môn loại: 780 / Á120NH



Mã QR

247/. NGUYỄN VĂN THUY. **Phát huy giá trị, vai trò của âm nhạc dân gian trong phát triển công nghiệp văn hoá hiện nay** / Nguyễn Văn Thùy // Tạp chí Văn hoá Nghệ thuật. - 2025. - Số 608. - Tr. 111 - 114

Tóm tắt: Trình bày giá trị và vai trò của âm nhạc dân gian Việt Nam, đồng thời phân tích thực trạng của loại hình âm nhạc này hiện nay. Làm rõ công nghiệp văn hoá vừa là cơ hội, vừa là thách thức trong việc bảo tồn giá trị âm nhạc dân gian. Từ đó, đưa ra một số giải pháp nhằm phát huy giá trị và vai trò của âm nhạc dân gian trong bối cảnh phát triển công nghiệp văn hoá hiện nay.

+ Môn loại: 781.62009597 / PH110H



Mã QR

248/. TRƯƠNG TÀI LINH. **Tác phẩm cải lương kinh điển lưu truyền qua băng đĩa xưa** / Trương Tài Linh // Tạp chí Diễn đàn Văn nghệ Việt Nam. - 2025. - Số 37. - Tr. 61 - 66



Mã QR

Tóm tắt: Giới thiệu và phân tích bốn vở cải lương tiêu biểu: Tô Ánh Nguyệt, Chuyện tình Lan và Điệp, Nửa đời hương phấn và Đời cô Lựu. Qua đó, khẳng định giá trị bền vững của cải lương trong lòng công chúng và nhấn mạnh tầm quan trọng của việc bảo tồn, phục dựng và phát huy giá trị những tác phẩm này trong đời sống văn hoá hiện đại.

+ Môn loại: 792.509597 / T101PH

800. VĂN HỌC

249/. BÙI VIỆT THẮNG. **Kiến tạo vùng đất sáng tác văn học và vùng đất đọc sách văn học nhìn từ văn hoá** / Bùi Việt Thắng // Tạp chí Diễn đàn Văn nghệ Việt Nam. - 2025. - Số 37. - Tr. 34 - 37



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày các khái niệm về vùng văn hoá và sự ảnh hưởng của nó đến hoạt động sáng tác, đọc sách văn học, đồng thời phản ánh những thăng trầm, thách thức và triển vọng của các vùng đất văn học tại Việt Nam trong bối cảnh hiện đại.

+ Môn loại: 895.92209 / K305T

250/. ĐỖ THỊ HƯỜNG. **Tác động của toàn cầu hoá đến lý luận phê bình văn học Việt Nam sau đổi mới (1986)** / Đỗ Thị Hường // Tạp chí Diễn đàn Văn nghệ Việt Nam. - 2025. - Số 37. - Tr. 38 - 41



Mã QR

Tóm tắt: Trình bày tác động của toàn cầu hoá đến việc tiếp nhận tư tưởng văn học nghệ thuật nước ngoài vào Việt Nam và việc tiếp nhận (dịch - xuất bản), giới thiệu và nghiên cứu các tác phẩm văn học nước ngoài ở Việt Nam.

+ Môn loại: 895.92209 / T101Đ

251/. ĐẶNG THU THUYẾT. **Thơ Việt Nam 50 năm nhìn lại: Các chặng đường đổi mới và phát triển** / Đặng Thu Thuý // Tạp chí Diễn đàn Văn nghệ Việt Nam. - 2025. - Số 38. - Tr. 45 - 49



Mã QR

Tóm tắt: Tìm hiểu về chặng đường đổi mới và phát triển của thơ ca Việt Nam qua ba giai đoạn: Chặng khởi động cho đổi mới từ năm 1975 đến năm 1985; Chặng cao trào của đổi mới từ năm 1986 đến giữa những năm 1990; Giai đoạn sau cao trào đổi mới từ giữa những năm 1990 cho đến nay.

+ Môn loại: 895.9221 / TH460V

252/. PHÙNG NGỌC KIÊN. **Khi lịch sử như là kí ức dân tộc** / Phùng Ngọc Kiên // Tạp chí Văn nghệ Quân đội. - 2025. - Số 1066+1067 tháng 8. - Tr. 149 - 152



Mã QR

Tóm tắt: Phân tích tác phẩm "Lời than vãn của bà Trưng Trắc" của Nguyễn Ái Quốc, nhấn mạnh việc ông sử dụng tác phẩm như một vũ khí chính trị để truyền tải lịch sử dân tộc và tố cáo tội ác của thực dân Pháp đến độc giả Pháp.

+ Môn loại: 895.922332 / KH300L

900. LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ

253/. ĐAI DƯƠNG. **Vài nét về một số bản đồ cổ tiêu biểu thể hiện Hoàng Sa, Trường Sa thuộc lãnh thổ của Việt Nam** / Đại Dương // Tạp chí Biển Việt Nam. - 2025. - Số 6. - Tr. 36 - 37

Tóm tắt: Trình bày về các bản đồ cổ tiêu biểu của Việt Nam và phương Tây nhằm chứng minh chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

+ Môn loại: 915.97 / V103N



Mã QR

254/. PHAN THỊ THỌ. **Mêkông và câu chuyện của người khám phá Angkok** / Phan Thị Thọ // Tạp chí Xưa Nay. - 2025. - Số 576. - Tr. 45 - 47

Tóm tắt: Kể về cuộc đời và hành trình đầy gian nan của Henri Mouhot, một nhà tự nhiên học người Pháp, trong công cuộc thám hiểm Đông Dương, đặc biệt là việc khám phá thành phố Angkok bị lãng quên.

+ Môn loại: 959.6 / M250K



Mã QR

255/. PHẠM NGỌC HƯỜNG. **Hoàng Việt luật lệ trong quản lý xã hội dưới triều Nguyễn** / Phạm Ngọc Hường // Tạp chí Khoa học Xã hội. - 2025. - Số 6 (329). - Tr. 66 - 77

Tóm tắt: Phân tích các điều luật trong Hoàng Việt luật lệ, làm rõ nội dung của luật trong quản lý xã hội dưới triều Nguyễn trên một số phương diện, trên cơ sở đó góp phần làm rõ thêm nền tảng pháp luật Việt Nam dưới triều Nguyễn.

+ Môn loại: 959.7 / H407V



Mã QR

256/. **Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca, Tuyên ngôn** / Cổng thông tin điện tử Chính phủ // <https://chinhphu.vn>: Cổng thông tin điện tử Chính phủ. - 2025

Tóm tắt: Tổng hợp thông tin về các biểu tượng quốc gia của Việt Nam, bao gồm: Quốc kỳ, Quốc huy, Quốc ca, và đặc biệt là Tuyên ngôn Độc lập.

+ Môn loại: 959.7 / QU451K



Mã QR

257/. ĐỖ KIM TRƯỜNG. **Cải cách đơn vị hành chính triều Gia Long** / Đỗ Kim Trường // Tạp chí Xưa & Nay. - 2025. - Số 577. - Tr. 6 - 7, 16

Tóm tắt: Trình bày về cuộc cải cách hành chính dưới triều Gia Long, mô tả chi tiết cơ cấu hành chính từ cấp thành, trấn đến xã và bối cảnh lịch sử dẫn đến sự ra đời của mô hình tân quyền.

+ Môn loại: 959.7029 / C103C



Mã QR

258/. NGUYỄN ĐÌNH CƠ. **Quá trình tiếp xúc và giao lưu kinh tế - văn hoá của vùng đất Nam Bộ dưới thời Chúa Nguyễn (Thế kỷ XVII – XVIII)** / Nguyễn Đình Cơ, Nguyễn Duy Phương // Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử. - 2025. - Số 5. - Tr. 8 - 19

Tóm tắt: Trình bày hoạt động thương mại của chúa Nguyễn trên Biển Đông và quá trình tiếp xúc, giao lưu về kinh tế, văn hoá tại vùng đất Nam Bộ trong thế kỷ XVII-XVIII.



Mã QR

+ Môn loại: 959.7029 / QU100TR

259/. BẢO NGỌC. **Vua Minh Mệnh và cuộc cải cách hành chính lịch sử** / Bảo Ngọc // Tạp chí Xưa & Nay. - 2025. - Số 577. - Tr. 8 - 9

Tóm tắt: Trình bày về cuộc cải cách hành chính của vua Minh Mạng, thay thế hệ thống trấn bằng mô hình tỉnh, góp phần tạo ra một nền tảng vững chắc cho việc quản lý đất nước. Cuộc cải cách này chia cả nước thành 30 tỉnh và 1 phủ Thừa Thiên được thực hiện trong hai đợt: Lần thứ nhất là vào năm Tân Mão (1831) và lần thứ hai là vào năm Nhâm Thìn (1832).

+ Môn loại: 959.7029 / V501M



Mã QR

260/. TRẦN VĨNH THÀNH. **Danh tướng Phạm Thế Hiển** / Trần Vĩnh Thành // Tạp chí Sự kiện và Nhân chứng. - 2025. - Số 379. - Tr. 32 - 33

Tóm tắt: Trình bày về danh tướng Phạm Thế Hiển, tập trung vào sự nghiệp quân sự và ngoại giao của ông dưới triều Nguyễn, đặc biệt trong cuộc chiến chống Pháp và những đóng góp của ông cho đất nước.

+ Môn loại: 959.7029092 / D107T



Mã QR

261/. HỒNG CHIÊU. **Đường đến Độc lập** / Hồng Chiêu // <https://vnexpress.net>: Báo điện tử Vnexpress. - 2025

Tóm tắt: Trình bày về hành trình gần 80 năm đấu tranh giành độc lập của Việt Nam, từ khi Pháp xâm lược đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám 1945 và sự kiện Bác Hồ đọc Tuyên ngôn Độc lập.

+ Môn loại: 959.703 / Đ561Đ



Mã QR

262/. NGUYỄN HỮU HIẾU. **Nhìn lại phong trào Đông Du ở miền Nam** / Nguyễn Hữu Hiếu // Tạp chí Xưa & Nay. - 2025. - Số 577. - Tr. 17 - 19

Tóm tắt: Trình bày những nét riêng của phong trào Đông du miền Nam qua hai dạng hoạt động công khai và bí mật. Đồng thời phân tích những yếu tố đưa đến sự hình thành các điểm cá biệt.

+ Môn loại: 959.703 / NH311L



Mã QR

263/. NGUYỄN QUỲNH TRÂM. **Bài học về thời cơ của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và sự vận dụng trong điều kiện cách mạng công nghiệp lần thứ tư hiện nay** / Nguyễn Quỳnh Trâm // <https://www.tapchicongsan.org.vn>: Tạp chí điện tử Cộng sản. - 2022

Tóm tắt: Phân tích bài học về thời cơ của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, một trong những kinh nghiệm quý báu nhất của lịch sử cách mạng Việt Nam. Trên cơ sở làm rõ các yếu tố tạo nên thời cơ "ngàn năm có một" đó luận giải về giá trị lý luận và thực tiễn của bài học này, đồng thời đưa ra những vận dụng cần thiết trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư nhằm giúp đất nước ta chớp lấy thời cơ, vượt qua thách thức và phát triển bền vững.

+ Môn loại: 959.7032 / B103H



Mã QR

264/. VŨ TRỌNG LÂM. **Cách mạng Tháng Tám năm 1945 - Bước ngoặt vĩ đại của cách mạng Việt Nam trong thế kỷ XX** / Vũ Trọng Lâm // <https://www.tapchiconsan.org.vn>: Tạp chí điện tử Cộng sản. - 2024

Tóm tắt: Phân tích và đánh giá ý nghĩa lịch sử của Cách mạng Tháng Tám năm 1945, khẳng định đây là một bước ngoặt vĩ đại của cách mạng Việt Nam trong thế kỷ XX. Đồng thời, rút ra những bài học kinh nghiệm quý báu từ thắng lợi này để áp dụng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

+ Môn loại: 959.7032 / C102M



Mã QR

265/. DUY KHÔI. **Cách mạng tháng Tám ở Cần Thơ** / Duy Khôi // <https://baocantho.com.vn>: Báo điện tử Cần Thơ. - 2023

Tóm tắt: Trình bày về quá trình diễn ra Cách mạng Tháng Tám năm 1945 tại Cần Thơ. Phân tích bối cảnh lịch sử thuận lợi, sự chuẩn bị lực lượng của Đảng bộ tỉnh Cần Thơ và Tỉnh ủy cũng như kế hoạch tổng khởi nghĩa.

+ Môn loại: 959.7032 / C102M



Mã QR

266/. ĐẶNG VIỆT THUYẾT. **Cách mạng tháng Tám thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời** / Đặng Việt Thuyết // <https://giaoduc.net.vn>: Tạp chí điện tử Giáo dục Việt Nam. - 2015

Tóm tắt: Khái quát những sự kiện chính của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 và sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, gồm: buổi lễ thoái vị của vua Bảo Đại, việc Chủ tịch Hồ Chí Minh soạn thảo Tuyên ngôn độc lập và buổi lễ đọc Tuyên ngôn tại Quảng trường Ba Đình ngày 2 tháng 9 năm 1945.

+ Môn loại: 959.7032 / C102M



Mã QR

267/. ĐẶNG HOÀNG SANG. **Cuộc biểu tình của nhân dân xã Tân Dương tỉnh Sa Đéc (13-5-1930)** / Đặng Hoàng Sang // Tạp chí Lịch sử Đảng. - 2025. - Số 7 (416). - Tr. 81 - 84

Tóm tắt: Phân tích bối cảnh lịch sử, quá trình diễn ra và ý nghĩa của cuộc biểu tình của nhân dân xã Tân Dương, tỉnh Sa Đéc vào ngày 13/5/1930.

+ Môn loại: 959.7032 / C514B



Mã QR

268/. NGUYỄN ĐÔNG. **Cuộc chuyển giao quyền lực nhà nước phong kiến 80 năm trước** / Nguyễn Đông // <https://vnexpress.net>: Báo điện tử Vnexpress. - 2025

Tóm tắt: Trình bày quá trình sự kiện lịch sử vua Bảo Đại thoái vị và chuyển giao quyền lực cho chính quyền cách mạng vào ngày 30 tháng 8 năm 1945.

+ Môn loại: 959.7032 / C514CH



Mã QR

269/. ĐẶNG VIỆT THUYẾT. **Những sự kiện chính về tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945** / Đặng Việt Thuyết // <https://giaoduc.net.vn>: Tạp chí điện tử Giáo dục Việt Nam. - 2017



Mã QR

Tóm tắt: Khái quát về Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, nhìn lại những sự kiện chính khi nhân dân các tỉnh trong cả nước đứng dậy giành chính quyền.

+ Môn loại: 959.7032 / NH556S

270/. ĐẶNG VIỆT THUYẾT. **Thời cơ đã đến, những quyết định lịch sử trọng đại trong CMT8/1945** / Đặng Việt Thuyết // <https://giaoduc.net.vn>: Tạp chí điện tử Giáo dục Việt Nam. - 2015

Tóm tắt: Tóm tắt các sự kiện lịch sử trọng đại, những quyết định sáng suốt và kịp thời của Đảng và Bác Hồ trong cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945.

+ Môn loại: 959.7032 / TH462C



Mã QR

271/. NGUYỄN PHAN QUANG. **Câu chuyện về “Thầy giáo đỏ” Trần Văn Giàu** / Nguyễn Phan Quang // Tạp chí Xưa & Nay. - 2025. - Số 577. - Tr. 20 - 23

Tóm tắt: Lược trích từ cuốn "Giáo sư Trần Văn Giàu - nghe thầy kể chuyện" của giáo sư Nguyễn Phan Quang. Nội dung xoay quanh cuộc trò chuyện giữa hai thầy trò, trong đó Giáo sư Trần Văn Giàu đã chia sẻ thêm nhiều chi tiết lịch sử quan trọng về cuộc đời mình, những điều chưa được đề cập đầy đủ trong hồi ký.

+ Môn loại: 959.704092 / C125CH



Mã QR

272/. NGUYỄN DANH TIÊN. **Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong Tổng khởi nghĩa giành chính quyền tháng Tám năm 1945** / Nguyễn Danh Tiên // <https://thanhnien.vn>: Báo điện tử Thanh niên. - 2021

Tóm tắt: Phân tích vai trò và những đóng góp của Đại tướng Võ Nguyên Giáp trong Tổng khởi nghĩa giành chính quyền tháng Tám năm 1945. Nêu bật những dấu ấn của Đại tướng, từ việc trực tiếp cùng Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo, chỉ đạo cuộc khởi nghĩa, cho đến việc ký Quân lệnh số 1 và duyệt binh tại Hà Nội sau khi giành chính quyền.

+ Môn loại: 959.704092 / Đ103T



Mã QR

273/. NGUYỄN VĂN BIỂU. **Đồng chí Nguyễn Văn Linh, Nhà lãnh đạo xuất sắc của Đảng - Tổng Bí thư thời kỳ đầu đổi mới** / Nguyễn Văn Biều // <https://www.qdnd.vn>: Báo điện tử Quân đội nhân dân. - 2025

Tóm tắt: Trình bày về cuộc đời và sự nghiệp của Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh, người được đánh giá là một nhà lãnh đạo xuất sắc của Đảng và là người đứng đầu công cuộc đổi mới trong giai đoạn đầu. Đồng thời, nêu bật những cống hiến to lớn của ông cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc.

+ Môn loại: 959.704092 / Đ455CH



Mã QR

274/. LÊ THỊ THU HỒNG. **Nguyễn Văn Linh, Tổng Bí thư đầu tiên của công cuộc đổi mới** / Lê Thị Thu Hồng // <https://www.qdnd.vn>: Báo điện tử Quân đội nhân dân. - 2025

Tóm tắt: Tóm tắt về cuộc đời và sự nghiệp của Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh, người đã có công lao to lớn trong việc khởi xướng và lãnh đạo công cuộc đổi mới tại Việt Nam.

+ Môn loại: 959.704092 / NG527V



Mã QR

275/. NGUYỄN THANH TÚ. **Người khởi thảo Quân lệnh số 1 và tiếp nhận Vua Bảo Đại thoái vị** / Nguyễn Thanh Tú // Tạp chí Sự kiện và Nhân chứng. - 2025. - Số 380. - Tr. 16 - 17

Tóm tắt: Trình bày về cuộc đời, sự nghiệp của nhà cách mạng, nhà báo, nhà văn Trần Huy Liệu và vai trò của ông trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

+ Môn loại: 959.704092 / NG558KH



Mã QR

276/. THẾ KỶ. **Đường dẫn đến Tuyên ngôn độc lập** / Thế Kỷ // <https://tuoitre.vn>: Báo điện tử Tuổi trẻ Online. - 2008

Tóm tắt: Trình bày về những sự kiện và bối cảnh dẫn đến việc Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập vào ngày 02/9/1945 tại Quảng trường Ba Đình.

+ Môn loại: 959.7041 / Đ561D



Mã QR

277/. NGUYỄN MẠNH HÀ. **Giá trị lịch sử và ý nghĩa thời đại của Tuyên ngôn Độc lập** / Nguyễn Mạnh Hà // <https://tcnn.vn>: Tạp chí điện tử Tổ chức nhà nước và Lao động. - 2018

Tóm tắt: Trình bày về bối cảnh ra đời và nội dung cơ bản của bản Tuyên ngôn Độc lập. Từ đó, phân tích và làm nổi bật giá trị lịch sử cũng như ý nghĩa thời đại của văn kiện này.

+ Môn loại: 959.7041 / GI-100TR



Mã QR

278/. NGỌC THANH. **Tuyên ngôn Độc lập: Thời khắc lịch sử và ý nghĩa trường tồn** / Ngọc Thanh, Hồng Vân, Bông Mai // <https://special.nhandan.vn>: Báo điện tử Nhân dân. - 2022

Tóm tắt: Trình bày về quá trình Chủ tịch Hồ Chí Minh soạn thảo và đọc bản Tuyên ngôn Độc lập tại Quảng trường Ba Đình vào ngày 2/9/1945. Đồng thời, nhấn mạnh sự chuẩn bị khẩn trương trong một tuần và ý nghĩa lịch sử to lớn của văn kiện này.

+ Môn loại: 959.7041 / T527NG



Mã QR

279/. TRẦN ĐỨC CƯỜNG. **Đồng khởi Bến Tre và khởi nghĩa Trà Bồng những hình thái tiêu biểu trong phong trào Đồng khởi ở miền Nam giai đoạn 1959-1960** / Trần Đức Cường // Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử. - 2025. - Số 4 (588). - Tr. 51 - 55

Tóm tắt: Trình bày về khái niệm, ý nghĩa và vai trò của phong trào Đồng khởi của nhân dân miền Nam Việt Nam trong giai đoạn 1959-1960, đồng thời



Mã QR

phân tích các phong trào Đồng khởi tiêu biểu, những tác động và bài học rút ra từ phong trào này.

+ Môn loại: 959.7042 / Đ455KH

280/. TRẦN ANH THÁI. **Ánh đèn niềm tin trên cột cờ Hiền Lương** / Trần Anh Thái // Tạp chí Sự kiện và Nhân chứng. - 2025. - Số 379. - Tr. 10 - 11



Tóm tắt: Câu chuyện truyền cảm hứng về ông Cao Lãnh Hùng, một cựu thanh niên xung phong và hành động dũng cảm của ông khi thắp sáng cột cờ Hiền Lương sau gần hai thập kỷ chìm trong bóng tối vào đêm Giao thừa năm 1972.

Mã QR

+ Môn loại: 959.7043 / A107Đ

